

Số: 68/KH-THVT

Vinh, ngày 30 tháng 8 năm 2024

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC NHÀ TRƯỜNG NĂM HỌC 2024- 2025

I. CĂN CỨ XÂY DỰNG KẾ HOẠCH

Căn cứ Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về ban hành Chương trình giáo dục phổ thông;

Căn cứ Công văn số 2345/BGDĐT- GDTH về việc hướng dẫn xây dựng kế hoạch giáo dục của nhà trường cấp Tiểu học;

Căn cứ Quyết định số 2082/QĐ-UBND ngày 14/8/2024 của UBND tỉnh Nghệ An về Ban hành khung kế hoạch thời gian năm học 2024 - 2025 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên trên địa bàn tỉnh Nghệ An;

Căn cứ Công văn số 1841/SGD&ĐT-GDTH ngày 21/8/2024 của Sở Giáo dục và Đào tạo Nghệ An về Hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ Giáo dục tiểu học năm học 2024 - 2025;

Căn cứ công văn số 780/PGD&ĐT-GDTH ngày 16/9/2024 của Phòng Giáo dục và Đào tạo thành phố Vinh về việc Hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ GDTH năm học 2024 - 2025;

Căn cứ kết quả thực hiện nhiệm vụ năm học 2023 - 2024, tình hình thực tế của nhà trường và điều kiện văn hóa, xã hội của địa phương, trường Tiểu học Vinh Tân xây dựng Kế hoạch Giáo dục năm học 2024 - 2025 như sau:

II. ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH NĂM HỌC 2024 -2025

1. Đặc điểm tình hình kinh tế, văn hóa, xã hội địa phương

Năm học 2024-2025, ngành Giáo dục tiếp tục thực hiện hiệu quả các quan điểm, chỉ đạo của Đảng, Chính phủ về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo; quyết tâm thực hiện thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ được giao tại Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng và Chương trình hành động của Chính phủ nhiệm kỳ 2021-2026 thực hiện Nghị quyết của Quốc hội về Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2021-2025. Chủ đề năm học 2024-2025 được ngành Giáo dục xác định là “Kỷ cương trách nhiệm, đổi mới không ngừng, nâng cao chất lượng”.

- Vinh Tân là địa bàn đất rộng, người đông có diện tích tự nhiên 512,18 ha với 14 khối dân cư, gồm 5658 hộ và trên 20 nghìn nhân khẩu chủ yếu là làm nông nghiệp, buôn bán nhỏ lẻ, một số dân cư từ nơi khác về thuê trọ, một số ít là dân chài lưới trên sông không có chỗ ở nhất định đời sống kinh tế khó khăn; Là một phường ven đô của TP Vinh với những khó khăn nhất định, song Đảng bộ và nhân dân phường Vinh Tân đã năng động, đổi mới tư duy phát triển, tạo được sức vươn mạnh mẽ...

- Việc triển khai thực hiện nghị quyết của các cấp ủy Đảng về nâng cao chất lượng giáo dục, đào tạo, quản lý Nhà nước về giáo dục được chú trọng. Phong trào

xây dựng gia đình văn hóa, khối văn hóa, xây dựng ngõ phố văn minh được đẩy mạnh. Công tác chăm sóc sức khỏe ban đầu cho nhân dân, bảo vệ chăm sóc trẻ em được quan tâm, các chính sách xã hội được chăm lo chu đáo...

- Tập trung đầu tư xây dựng hạ tầng, tạo nên diện mạo mới cho đô thị khang trang, xanh, sạch, đẹp chính là điểm nhấn đặc biệt của phường trong thời qua. Phường đầu tư xây dựng cho trường đầy đủ phòng học theo quy định, nhà đa chức năng, cho nhà trường mượn sân vận động phường - tạo điều kiện thuận lợi để trường tổ chức các hoạt động tập thể, ngoại khóa, các sân chơi, CLB. ...

2. Đặc điểm tình hình nhà trường năm học 2024 - 2025

- + Chi bộ: có 30 Đảng viên (trong đó có 2 đảng viên dự bị); 03 cấp ủy
- + Công đoàn: 03 tổ công đoàn với 53 Đoàn viên công đoàn.
- + Chi đoàn thanh niên: 29 đoàn viên.
- + Liên đội TNTP Hồ Chí Minh có 14 Chi đội và 23 lớp Nhi đồng.

2.1. Đặc điểm học sinh của trường

Toàn trường có 1338 học sinh được biên chế 37 lớp. Kết quả tuyển sinh lớp 1 là 250/259 em/7 lớp đạt chỉ tiêu 96,5% kế hoạch được giao (vì lượng HS có điều kiện kinh tế đi học ở các trường TH ĐHV, Lê Mao, Phượng Hoàng, TH CĐSP Vinh nhiều), một số lượng không nhỏ đi học ở Hồng Sơn, Cửa Nam 1 do đi lại thuận tiện hơn, khoảng cách tới trường gần hơn. Học sinh nhà trường đa số các em ó thói quen thực hiện các hành vi ứng xử tốt, thân thiện và đoàn kết với nhau. Tuy nhiên số học sinh có hoàn cảnh khó khăn khá nhiều (bố mẹ đi làm ăn xa, bố mẹ vi phạm pháp luật gửi con cho ông bà và người thân) ít được sự quan tâm của gia đình nên chưa được chú trọng quan tâm đến việc học hành.

Nội dung	Tổng số	Cụ thể				
		Lớp 1	Lớp 2	Lớp 3	Lớp 4	Lớp 5
Tổng số lớp	37	7	7	8	8	7
Tổng số học sinh	1338	257	269	293	271	248
Số học sinh nữ	650	136	133	140	129	126
Số học sinh học ngoại ngữ	1338	257	269	293	271	248
Số học sinh học tin học	1081		269	293	271	248
Số học sinh dân tộc thiểu số	8	1	3		2	2
Số học sinh học 2 buổi/ ngày	1338	257	269	293	271	248
Số học sinh bán trú	1232	243	254	275	240	220

Số học sinh khuyết tật học hoà nhập	11	1		4	3	3
Số học sinh học TA tăng cường	410	66	81	114	74	75

2.2. Tình hình đội ngũ giáo viên, nhân viên, cán bộ quản lý:

Cán bộ, giáo viên, nhân viên	Tổng số	Trong đó				Trình độ đào tạo				
		Biên chế	Hợp đồng			Th. S	ĐH	CD	TC	Khác
			Tổng số	Thỉnh giảng/ thời vụ	theo ND68					
Cán bộ quản lý	03	03					03			
TPT đội	01	01					01			
GV Văn hóa	43	37	06	06		02	41			
GV tiếng Anh	06	05	01	01		01	05			
GV Tin	02	01	01	01			02			
GV NK	05	03	02	02			05			
Tổng CBQL, GV	60	50	10	10		3	57			
Nhân viên VP	03	02	01		01		02	01	0	
Nhân viên PV	14	0	14	14						14
Tổng toàn trường	77	52	25	24	01	03	59	01		14

Tỷ lệ hiện tại 1,27 GV biên chế/lớp. Như vậy so với tỉ lệ 1,50 GV/lớp theo trường chuẩn Quốc gia năm học 2024 - 2025 trường còn thiếu 9 GV.

2.3. Cơ sở vật chất, thiết bị dạy học; cơ sở vật chất thực hiện bán trú

- Hiện tại trường có: 40 ti vi; 37 phòng học văn hóa cho 37 lớp; có 1 phòng học bộ môn Tiếng Anh, 1 phòng AN- MT, 2 phòng Tin học với 45 máy vi tính, 1 phòng thư viện thiết bị. Ngoài ra nhà trường có sân học thể dục, bóng rổ đảm bảo cho việc tổ chức các hoạt động giáo dục toàn diện, nhà đa chức năng phục vụ cho các hoạt động tập thể, ngoại khoá, CLB, ...

- Thư viện có đủ SGK, SGK, Tư liệu tham khảo; báo, tạp chí các loại đầy đủ.

- Có 10 phòng làm việc gồm: 01 phòng Hiệu trưởng, 02 phòng Phó Hiệu trưởng, 01 phòng kế toán, 01 phòng y tế, 01 phòng Hội trường, 01 phòng Đội, 01 phòng Truyền thống, 03 phòng kho, 1 phòng bảo vệ.

- Hệ thống mạng LAN, mạng Wifi được cải tạo, nâng cấp đảm bảo thông tin liên lạc trên không gian mạng thông suốt - đáp ứng cho nhu cầu dạy học và chuyển đổi số trong trường học.

- Diện tích khuôn viên là 4682 m². Cảnh quan sạch đẹp, có tường rào, cổng trường, nhà bảo vệ, có bếp bán trú 1 chiều, có hệ thống nước máy, nước lọc tinh khiết đảm bảo an toàn vệ sinh; có 2 khu vệ sinh cho CB - GV và 14 khu vệ sinh riêng biệt cho HS Nam - Nữ. Có hệ thống rửa tay gồm 45 vòi nước máy.

- Cơ sở vật chất bán trú đầy đủ: bếp ăn một chiều mới được đầu tư xây mới đưa vào sử dụng, hệ thống tủ ga nấu cơm, máy sấy bát, tủ lạnh, tủ lưu mẫu thức ăn xe đẩy cơm có mái che... dụng cụ phục vụ công tác bán trú đầy đủ.

- Hệ thống đường điện đã được nâng cấp đảm bảo đủ tải cho hệ thống điều hòa, hầu hết các lớp học được trang bị điều hòa, quạt mát; hệ thống tủ đựng đồ dùng bán trú (chăn, ga, gối) đảm bảo gọn gàng, sạch đẹp; đảm bảo ấm về mùa đông, mát về mùa hè.

3. Đánh giá chung

*** Thuận lợi:**

Nhà trường được sự quan tâm sâu sát của Đảng uỷ, UBND Phường Vinh Tân, sự phối hợp của các tổ chức đoàn thể, hội phụ huynh học sinh chăm lo xây dựng trường ngày một khang trang, lớn mạnh. Trường có đủ phòng học văn hóa, trong các phòng được trang bị điều hòa, và một số đồ dùng dạy học khác.

Phòng GD&ĐT thường xuyên quan tâm chỉ đạo cụ thể, sát sao trong việc hướng dẫn nhà trường thực hiện nhiệm vụ năm học, chỉ đạo chuyên môn bằng hệ thống công văn, văn bản hướng dẫn, định hướng công việc xuống tận các trường kịp thời.

Có tập thể Chi đoàn thanh niên nhiệt tình có trách nhiệm là lực lượng xung kích trong mọi hoạt động nhất là hoạt động của Đội TNTP HCM.

*** Khó khăn:**

Là địa bàn dân cư chủ yếu là làm nông nghiệp, buôn bán nhỏ lẻ, một số dân cư từ nơi khác về thuê trọ, một số ít là dân chài lưới trên sông không có chỗ ở nhất định đời sống kinh tế khó khăn; HS khuyết tật học hòa nhập khá nhiều nhưng chỉ có 10 cháu làm hồ sơ, một số học sinh khác phụ huynh không hợp tác nên phần nào ảnh hưởng tới chất lượng giảng dạy của các lớp; một số HS mồ côi hoặc bố mẹ đi làm ăn xa ở với ông bà.

Mặc dù đã được đầu tư cải tạo, nâng sân nền nhưng nền sân vẫn thấp hơn nền đường 20 - 25cm nên dễ có mưa to là bị ngập úng, cùng nhiều điều kiện khách quan không thuận lợi và một số yếu tố chủ quan đã ảnh hưởng, kìm hãm sự phát triển của Nhà trường, nhưng nhờ sự nỗ lực hết mình của lớp lớp thế hệ CB - GV và HS, trường ngày càng phát triển tạo dựng nền móng, từng bước khắc phục khó khăn.

Một bộ phận phụ huynh tạm trú không ổn định chỗ ở, nay đây, mai đó nên ảnh hưởng rất nhiều đến công tác điều tra và xử lý số liệu PCGD. Một số phụ huynh chưa quan tâm nhiều đến việc học tập của con em, đang phó mặc cho nhà trường, cho giáo

viên. Chưa có ý thức cao trong việc thực hiện nghiêm túc nề nếp giao thông trước cổng trường.

CSVN của nhà trường từng bước được hoàn thiện, các lớp có đầy đủ trang thiết bị dạy học hiện đại. Một số phòng chức năng chưa có như: phòng đọc, phòng thiết bị, phòng chuyên môn; phòng Mỹ thuật, Âm nhạc riêng biệt, sẽ cố gắng hoàn thiện để đưa vào sử dụng trong năm học này.

Đội ngũ giáo viên đang thiếu theo định mức giáo viên dạy 2 buổi/ngày tính theo định mức 1,5 GV/lớp còn thiếu: 9, tính theo Tỷ lệ 1,41 GV biên chế/lớp thiếu 6 GV, vì vậy nhà trường phải hợp đồng thỉnh giảng thêm nhiều giáo viên. Đa số giáo viên có ý thức tự học để nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ, đáp ứng được yêu cầu đổi mới. Tuy nhiên vẫn còn một bộ phận giáo viên có tư tưởng ngại khó, ngại thay đổi, chưa theo kịp xu thế phát triển của xã hội.

III. CHỈ TIÊU NĂM HỌC 2024 - 2025

1. Mục tiêu chung

1.1 Nhà trường thực hiện hiệu quả Chương trình giáo dục phổ thông (GDPT) cấp tiểu học ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ trưởng Bộ GDĐT. Tăng cường đảm bảo an toàn trường học theo Thông tư số 18/2023/TT-BGDĐT của Bộ GDĐT; khai thác, sử dụng sách giáo khoa, các nguồn học liệu, thiết bị dạy học hiệu quả, phù hợp thực tiễn; vận dụng linh hoạt các phương pháp, hình thức tổ chức dạy học nhằm phát triển phẩm chất, năng lực học sinh.

1.2. Tiếp tục làm tốt công tác tham mưu UBND phường và UBND thành phố về xây dựng sớm dãy nhà học 4 tầng; huy động các nguồn lực để bổ sung thiết bị dạy học theo hướng hiện đại để xứng tầm trường chuẩn Quốc gia mức độ 2. Nâng cao chất lượng phổ cập GDTH, thực hiện GDTH là giáo dục bắt buộc theo quy định của Luật Giáo dục 2019.

1.3. Đẩy mạnh chuyển đổi số, đổi mới công tác quản lý, quản trị trường học; thực hiện hiệu quả tự chủ của Hiệu trưởng gắn với trách nhiệm giải trình trong tổ chức thực hiện nhiệm vụ năm học theo quy định và phù hợp với điều kiện thực tế nhà trường.

1.4. Tiếp tục thực hiện tốt kế hoạch chiến lược của nhà trường, thực hiện tốt giá trị cốt lõi, vai trò sứ mạng của nhà trường: Nâng cao chất lượng đại trà và mũi nhọn tiến tới xây dựng trường học hạnh phúc.

1.5. Phát động, tổ chức các phong trào thi đua, nhân rộng các điển hình tiên tiến trong việc thực hiện nhiệm vụ GD của nhà trường...

1.6. Thực hiện kiểm tra, giám sát theo thẩm quyền; nâng cao hiệu quả công tác kiểm tra nội bộ trường học; thực hiện tốt công tác dân chủ cơ sở, quy tắc ứng xử trong trường học.

Chỉ tiêu chung

- | | |
|-------------------------------|-----------------------------------|
| - Danh hiệu Trường : | Tập thể lao động tiên tiến |
| - Danh hiệu Chi bộ Đảng CSVN: | Hoàn thành tốt nhiệm vụ |

- Danh hiệu Công đoàn: **Hoàn thành tốt nhiệm vụ**
- Danh hiệu Đội TNTPHCM: **Vững mạnh xuất sắc**
- Danh hiệu đơn vị Văn hoá: **Giữ vững ĐVVH Cấp thành phố**

2. Chỉ tiêu cụ thể

2.1. Phổ cập giáo dục và thực hiện kế hoạch phát triển (tuyển sinh đầu cấp, huy động học sinh ra lớp, duy trì sĩ số...)

2.1.1. Thực hiện nhiệm vụ phổ cập giáo dục

- Tiến độ thực hiện công tác điều tra cơ bản:
 - + Huy động 100% trẻ 6 tuổi vào lớp 1.
 - + Phân công và gắn trách nhiệm cho giáo viên đến từng hộ gia đình để điều tra chính xác, cập nhật, xử lý số liệu trên hệ thống thông tin quản lý phổ cập giáo dục đầy đủ, chính xác, khoa học. Ứng dụng CNTT vào công tác thu thập, quản lý số liệu về PCGDTH. Đối chiếu kết quả điều tra của từng khối với số liệu học sinh thực tế trong trường để tổng hợp, xử lý, chính xác hoá số liệu.
 - + Quản lý công tác phổ cập bằng phần mềm được PGD cung cấp. Phối hợp với THCS, mầm non dùng chung phần mềm và dữ liệu quản lý phổ cập trên địa bàn.
 - + Theo dõi diễn biến thường xuyên, bổ sung và xử lý số liệu kịp thời.
- Nhà trường phối hợp chặt chẽ với địa phương trong công tác điều tra phổ cập, đảm bảo điều tra chính xác về số liệu.
- Xử lý, tổng hợp số liệu và báo cáo đầy đủ, kịp thời.
- Hồ sơ phổ cập qua kiểm tra của Phòng xếp loại: Tốt

2.1.2. Công tác tuyển sinh đầu cấp

- Kế hoạch giao: 259 em/7 lớp.
- Kết quả tuyển sinh: 250/259 em/7 lớp đạt chỉ tiêu 96,5% kế hoạch được giao (vì lượng HS có điều kiện kinh tế đi học ở các trường TH ĐHV, Lê Mao, Phương Hoàng, TH CĐSP Vinh nhiều), một số lượng không nhỏ đi học ở Hồng Sơn, Cửa Nam 1 do đi lại thuận tiện hơn, khoảng cách tới trường gần hơn
- Phối hợp với Đảng ủy, UBND phường, các khối xóm trên địa bàn phường làm tốt công tác tuyên truyền về công tác tuyển sinh lớp 1.
- Tổ chức tuyển sinh đúng qui trình, tạo điều kiện thuận lợi nhất có thể cho phụ huynh, học sinh khi nhập học.

2.1.3. Duy trì sĩ số học sinh

*** Chỉ tiêu**

Tỷ lệ học sinh bỏ học: Không

*** Biện pháp duy trì sĩ số**

- Huy động 100% trẻ trong độ tuổi đến trường; tạo mọi điều kiện cho trẻ khuyết tật được học hòa nhập và trẻ em có hoàn cảnh khó khăn được đi học, hoàn thành chương trình tiểu học.

- Chỉ đạo cho GVCN, TPT đội rà soát học sinh khó khăn, phát động các hoạt động: “Vòng tay bè bạn”, “Đôi bạn cùng tiến”. Nhà trường phối hợp chặt chẽ với Ban đại diện cha mẹ học sinh để động viên, giúp đỡ những học sinh nghèo, học sinh gặp khó khăn trong học tập.

- Phân loại HS và lên kế hoạch dạy phụ đạo cho HS chưa đạt chuẩn, HS khuyết tật ngay từ đầu năm học. Xét HS lên lớp dựa vào các yêu cầu cần đạt ngay từ lớp 1, hạn chế HS lưu ban ở mức thấp nhất tuy nhiên không để HS ngồi nhầm lớp. Những HS chưa đạt chuẩn, GVCN cần phối hợp với phụ huynh tổ chức ôn tập cho các em trong dịp hè và thi lại vào đầu năm học sau đảm bảo nghiêm túc.

2.2. Chất lượng GD:

- 100% GV thực hiện đúng chương trình, thời khóa biểu, thực hiện dạy đủ số tiết theo quy định.

- Chỉ tiêu về môn học và HĐGD: (Đánh giá các mặt giáo dục theo thông tư 27/2020/TT-BGD&ĐT ngày 4/9/2020 của Bộ giáo dục đào tạo về đánh giá học sinh tiểu học) (Xem phụ lục 1.1)

Phụ lục 1

Phụ lục 1.1. Mục tiêu về chất lượng giáo dục

[illegible]

- Tỷ lệ học sinh hoàn thành chương trình lớp học (sau kiểm tra lần 1): 99%; chưa hoàn thành chương trình lớp học: 1% (14 em)

- Tỷ lệ học sinh lên lớp sau KT lại sau hè: 99,2 %; Ở lại: 0,8 % (11 em).

2.3. Đội ngũ QL, GV, NV

Đội ngũ CBQL của nhà trường cũng như tập thể CB, GV và NV có phẩm chất đạo đức tốt, gương mẫu, có tinh thần trách nhiệm, nghiêm túc, chính trực, có kinh nghiệm trong công tác quản lý cũng như dạy học. Nhiều giáo viên có chuyên môn vững vàng, có kinh nghiệm dạy học. Việc triển khai tổ chức thực hiện các kế hoạch hoạt động giáo dục đảm bảo kịp thời, đồng bộ và nề nếp. Nhà trường đã có kế hoạch chỉ đạo cụ thể, rõ ràng trong công tác quản lý hành chính tài chính và tài sản, trong bồi dưỡng, nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, quản lý giáo dục và trình độ lý luận chính trị cho cán bộ, giáo viên, nhân viên, kịp thời đáp ứng với yêu cầu thực tiễn dạy học hiện nay. Công tác quản lý của BGH nhà trường đảm bảo tính khoa học, kế hoạch rõ ràng, cụ thể, phù hợp với tình hình thực tế của nhà trường. Các giáo viên, nhân viên thực hiện công tác quản lý giáo dục học sinh đúng nguyên tắc và có hiệu quả, luôn nêu cao tính dân chủ trong mọi hoạt động.

Nguồn nhân lực của nhà trường phát triển khá tốt, số lượng giáo viên có trình độ đào tạo đạt chuẩn chiếm tỷ lệ 100%, trong đó có 3 GV có trình độ thạc sĩ. Hiện tại đang có 2 GV đi học bồi dưỡng trên chuẩn.

Đội ngũ GV nhiệt tình, có trình độ nghiệp vụ chuyên môn đáp ứng tốt yêu cầu dạy và học. Đáp ứng được vị trí việc làm để thực hiện đổi mới chương trình giáo dục phổ thông 2018. Tập thể sư phạm nhà trường đoàn kết, thống nhất cao trong mọi hoạt động. Mỗi một cán bộ giáo viên đã thể hiện được vai trò, trách nhiệm đối với nhiệm vụ được giao, có đủ năng lực để đáp ứng yêu cầu đổi mới hiện nay của ngành, có tinh thần vượt khó và chịu khó, sẵn sàng giúp đỡ đồng nghiệp lúc khó khăn.

2.4. Kiểm định chất lượng, Trường chuẩn Quốc gia

+ *Công tác kiểm định chất lượng:*

Triển khai đến CBGV công tác đảm bảo chất lượng giáo dục theo hướng dẫn của Sở GD&ĐT tại Công văn số 1887/SGD&ĐT-KTKĐCLGD ngày 16/9/2021. Hoàn thành đầy đủ các tiêu chí về kiểm định chất lượng. Thực hiện nghiêm túc quy trình cam kết chất lượng, đảm bảo chất lượng kết quả đầu ra. Công tác kiểm định chất lượng thực hiện nghiêm túc theo Kế hoạch số 190/KH-UBND ngày 28 tháng 8 năm 2024 của UBND TP Vinh.

Vào đầu năm học, cho GV đăng ký chỉ tiêu về chất lượng. Cuối kì, cuối năm có kiểm tra, đánh giá chất lượng, so sánh, đối chiếu với chỉ tiêu đã đăng ký làm cơ sở xếp loại lớp, xếp loại GV cuối năm.

Thực hiện công tác tự đánh giá để xác định đúng thực trạng, trên cơ sở đó xây dựng kế hoạch cải tiến chất lượng nhằm phát triển nhà trường đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục.

+ *Giữ vững danh hiệu Trường chuẩn Quốc gia mức độ 2*

Trường đã được công nhận trường chuẩn Quốc gia mức độ 2 theo QĐ số 1273/QĐ-UBND ngày 23 tháng 5 năm 2024 của UBND tỉnh Nghệ An.

Chủ động tham mưu với cấp ủy Đảng, chính quyền địa phương quan tâm đầu tư các nguồn lực, xây dựng, sửa chữa CSVC trong nhà trường khang trang đáp ứng CT 2018.

Hướng phấn đấu trong năm học 2024 - 2025: Tiếp tục nâng cao các tiêu chuẩn phấn đấu giữ vững danh hiệu trường chuẩn Quốc gia mức độ 2, bổ sung thêm CSVC xứng tầm trường Chuẩn QG mức độ 2.

Bổ sung cơ sở vật chất: Thực hiện tốt cuộc vận động tài trợ giáo dục; huy động các nguồn lực khác tài trợ để xây dựng CSVC trường lớp, xây dựng cảnh quan nhà trường xanh sạch đẹp - an toàn - thân thiện. HT và thầy cô thay đổi, HS được tôn trọng, yêu thương và bảo vệ. HS hạnh phúc khi được tới trường học tập và vui chơi. Tiếp tục tham mưu các cấp đầu tư xây nhà học 4 tầng gồm 16 phòng học.

Nâng cao chất lượng đội ngũ đáp ứng với yêu cầu đổi mới giáo dục phổ thông. Nâng cao chất lượng mũi nhọn, chất lượng các cuộc thi và giao lưu các cấp đặc biệt là cấp thành, tỉnh, quốc gia.

2.5. Các Cuộc thi, Hội thi và giao lưu; phong trào thi đua và các cuộc vận động;

Thi GVCNG cấp trường: Dự kiến tổ chức vào tháng 10 với hai nội dung báo cáo và thực hành.

Đối tượng dự thi: Tất cả các giáo viên của trường có tuổi nghề từ 2 năm trở lên, xếp loại chuẩn nghề nghiệp từ loại khá trở lên của năm liền kề năm tham dự hội thi đăng ký dự thi. Cho GV đăng ký GVCN lớp giỏi cấp trường, chuyên môn nhà trường tổ chức thi GVCNL giỏi cấp trường.

Nội dung thi: Thực hiện theo TT 22/2019/TT - BGDĐT về Hội thi GV giỏi. Gồm 2 phần thi:

+ Trình bày biện pháp góp phần nâng cao chất lượng công tác chủ nhiệm lớp của cá nhân tại đơn vị. (không quá 30 phút)

+ Thực hành một tiết HĐTN đối với lớp 1,2,3,4,5

Tạo điều kiện cho GVCN các lớp được tham gia dự giờ để học hỏi kinh nghiệm.

Tham gia dự thi Giáo viên CN giỏi cấp thành vào tháng 11: dự kiến 3 đ/c

IV. TỔ CHỨC CÁC MÔN HỌC VÀ HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC TRONG NĂM

Tổ chức các môn học và hoạt động giáo dục trong năm học (*Tổ chức dạy học các môn học, hoạt động giáo dục được quy định trong chương trình cấp tiểu học*)

Thực hiện Quyết định số 2082/QĐ-UBND ngày 14/8/2024 của UBND tỉnh Nghệ An về Khung thời gian năm học 2023-2024, cụ thể đối với giáo dục tiểu học:

Ngày tựu trường: Thứ hai ngày 26/8/2024

Ngày khai giảng: Ngày 05/9/2024.

Học kỳ I: Từ ngày 06/9/2024 đến trước ngày 18/1/2025 (gồm 18 tuần thực học, còn lại dành cho các hoạt động khác).

Học kỳ II: Từ ngày 20/1/2025 đến trước ngày 25/5/2025 (gồm 17 tuần thực học, còn lại dành cho các hoạt động khác), kết thúc năm học trước ngày 31 tháng 5 năm 2025.

Căn cứ vào điều kiện thực tế thời gian năm học, nhà trường xây dựng kế hoạch giáo dục riêng đối với từng khối lớp (*kèm theo*)

Thời gian biểu trong ngày

* Mùa đông:

Buổi	Tiết	Thời gian bắt đầu	Thời gian kết thúc	Ghi chú
Sáng	SH 15'	7 giờ 30 phút	7 giờ 45 phút	
	Tiết 1	7 giờ 45 phút	8 giờ 25 phút	
	Tiết 2	8 giờ 25 phút	9 giờ 5 phút	
	Ra chơi	9 giờ 5 phút	9 giờ 25 phút	
	Tiết 3	9 giờ 25 phút	10 giờ 5 phút	
	Tiết 4	10 giờ 5 phút	10 giờ 45 phút	
Trưa	VS cá nhân	10 giờ 45 phút	10 giờ 55 phút	
	Ăn, nghỉ, vui chơi tại lớp	10 giờ 55 phút	11 giờ 35 phút	
	Ngủ trưa	11 giờ 35 phút	13 giờ 40 phút	
Chiều	Ổn định nề nếp	13 giờ 45 phút	13 giờ 50 phút	
	Tiết 1	13 giờ 50 phút	14 giờ 30 phút	
	Tiết 2	14 giờ 30 phút	15 giờ 10 phút	
	Ra chơi	15 giờ 10 phút	15 giờ 30 phút	
	Tiết 3	15 giờ 30 phút	16 giờ 10 phút	
	HĐNGCK	16 giờ 10 phút	16 giờ 50 phút	Không bắt buộc

* Mùa hè:

Buổi	Tiết	Thời gian bắt đầu	Thời gian kết thúc	Ghi chú
Sáng	SH 15' đầu giờ	7 giờ 15 phút	7 giờ 30 phút	
	Tiết 1	7 giờ 30 phút	8 giờ 10 phút	
	Tiết 2	8 giờ 10 phút	8 giờ 50 phút	
	Ra chơi	8 giờ 50 phút	9 giờ 10 phút	
	Tiết 3	9 giờ 10 phút	9 giờ 50 phút	
	Tiết 4	9 giờ 50 phút	10 giờ 30 phút	
Trưa	VS cá nhân	10 giờ 30 phút	10 giờ 40 phút	
	Ăn, nghỉ, vui chơi tại lớp	10 giờ 40 phút	11 giờ 20 phút	
	Ngủ trưa	11 giờ 20 phút	13 giờ 40 phút	

Chiều	Ôn định nề nếp	13 giờ 45 phút	13 giờ 50 phút	
	Tiết 1	13 giờ 50 phút	14 giờ 30 phút	
	Tiết 2	14 giờ 30 phút	15 giờ 10 phút	
	Ra chơi	15 giờ 10 phút	15 giờ 30 phút	
	Tiết 3	15 giờ 30 phút	16 giờ 10 phút	
	HĐNGCK	16 giờ 10 phút	16 giờ 50 phút	Không bắt buộc

1. Phân phối thời lượng các môn học và hoạt động giáo dục (Xem Phụ lục 1.2)

2. Các hoạt động giáo dục tập thể và theo nhu cầu người học

2.1. Các hoạt động giáo dục tập thể thực hiện trong năm học (Xem Phụ lục 1.3)

2.2. Tổ chức dạy học tăng cường (Xem Phụ lục 1.4)

2.3. Tổ chức các hoạt động giáo dục cho học sinh sau giờ học chính thức trong ngày, theo nhu cầu người học và trong thời gian bán trú tại trường (Xem Phụ lục 1.5)

3. Kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục (Xem Phụ lục 1.6 - đóng tệp để phân phụ lục)

Phụ lục 1.2. Phân phối thời lượng các môn học và hoạt động giáo dục

TT	Hoạt động giáo dục	Số tiết lớp 1			Số tiết lớp 2			Số tiết lớp 3			Số tiết lớp 4			Số tiết lớp 5		
		Tổng	HK1	HK2	Tổng	HK1	HK2	Tổng	HK1	HK2	Tổng	HK1	HK2	Tổng	HK 1	HK2
1. Môn học/hoạt động giáo dục bắt buộc																
1	Tiếng Việt	420	216	204	350	180	170	245	126	119	245	126	119	245	126	119
2	Toán	105	54	51	175	90	85	175	90	85	175	90	85	175	90	85
3	Đạo đức	35	18	17	35	18	17	35	18	17	35	18	17	35	18	17
4	Lịch sử Địa lý										70	36	34	70	36	34
5	Hoạt động trải nghiệm	105	54	51	105	54	51	105	54	51	105	54	51	105	54	51
6	Tiếng Anh							140	72	68	140	72	68	140	72	68
7	Âm nhạc	35	18	17	35	18	17	35	18	17	35	18	17	35	18	17
8	Mĩ thuật	35	18	17	35	18	17	35	18	17	35	18	17	35	18	17
9	GDTC	70	36	34	70	36	34	70	36	34	70	36	34	70	36	34
10	Công nghệ							35	18	17	35	18	17	35	18	17
11	Tin học							35	18	17	35	18	17	35	18	17
12	Khoa học										70	36	34	70	36	34
13	Tự nhiên và Xã hội	70	36	34	70	36	34	70	36	34						
2. Môn học tự chọn																
1	Tiếng Anh	140	72	68	140	72	68									
2	Tin học	17	0	17	35	18	17									
3. Hoạt động củng cố, tăng cường (Số tiết tăng cường buổi học thứ 2 của mỗi môn học và HĐGD với hình thức linh hoạt)																
1	PTNL Tiếng Việt	53	36	17	35	18	17	70	36	34	35	18	17	35	18	17
2	PTNL Toán	35	18	17	35	18	17	70	36	34	35	18	17	35	18	17
Tổng:		1120	576	544	1120	576	544	1120	576	544	1120	576	544	1120	576	544

2. Các hoạt động giáo dục tập thể và theo nhu cầu người học

2.1. Các hoạt động giáo dục tập thể thực hiện trong năm học (Phụ lục 1.3)

Tháng	Chủ điểm	Nội dung trọng tâm	H/Thức tổ chức	T/gian thực hiện	Thời lượng	Người thực hiện	Lực lượng cùng tham gia
9	Chào mừng năm học mới	Khai giảng năm học	Toàn trường	Sáng thứ 5 (5/9)	2 tiết		Toàn trường
	Vui Tết Trung thu	Tổ chức Tết Trung thu cho HS	Toàn trường	Sáng thứ 2 (16/9)	1 Tiết		GVCN – Hội PH lớp
10	Truyền thống nhà trường	Tổ chức hoạt động trải nghiệm: Tìm hiểu truyền thống nhà trường và tham gia vệ sinh MT.	Toàn trường (Theo khối)	Sáng thứ 2 (14/10)	1 tiết	BGH TPT	GVCN, Các đoàn thể trong trường
11	Tôn sư trọng đạo	Văn nghệ phối hợp: GV- PH- HS	Toàn trường	Chiều thứ 6 (15/11)	2 tiết	BGH TPT	BGH, giáo viên toàn trường và Ban đại diện CMHS lớp
12	Uống nước nhớ nguồn	Nói chuyện truyền thống QĐNDVN.	Toàn trường	Sáng thứ 2 (16/12)	1 tiết	Chủ tịch CCB-PH là cựu chiến binh; BGH, TPT	BGH, các tổ chức đoàn thể, GV toàn trường
1	Truyền thống dân tộc; Vui đón mùa xuân	Tổ chức tìm hiểu tết cổ truyền dân tộc; các hoạt động VH, truyền thống địa phương	Toàn trường	Sáng thứ 2 (20/1/25, 21 Tết)	2 tiết	BGH TPT	BGH, các tổ chức đoàn thể, GV và phụ huynh toàn trường
2	Truyền thống dân tộc	Tổ chức triển lãm vật dụng, đồ dùng sáng chế từ phế liệu. (Ngày hội Stem)	Toàn trường (Theo khối)	Chiều thứ 4 (19/1/25)	3 tiết	BGH TPT BGH TPT	BGH, GV toàn trường và Ban đại diện CMHS các lớp
3	Tiến bước lên đoàn	Tìm hiểu về Đoàn TNCSHCM	Khối 4-5	Chiều thứ 6 (21/3)	2 tiết	TPT, BT đoàn	BGH, các tổ chức đoàn thể, GV K4-5
4	Hòa bình hữu nghị	Tổ chức ngày hội đọc sách	Toàn trường	Sáng thứ 2 (14/4)	2 tiết	TPT. CB thư viện	BGH, GV toàn trường
5	Nhớ ơn Bác Hồ	Tổ chức tổng kết năm học và lễ tri ân, ra trường cho học sinh lớp 5	Toàn trường	Sáng thứ 4 (28/5)	2 tiết	BGH TPT.	BGH, các tổ chức đoàn thể, GV, HS toàn trường và Ban đại diện CMHS trường

2.2. Tổ chức dạy học tăng cường (Phụ lục 1.4)

STT	Nội dung	Hoạt động	Đối tượng/quy mô	Thời gian	Địa điểm	Ghi chú
1	Tiếng Anh tăng cường	Dạy học Tiếng Anh giao tiếp, tiếng Anh trên nền Toán, Khoa học	Theo lớp (đăng kí từ lớp 1) 1G, 1H, 2G, 2H, 3G, 3H, 3I, 4H, 4I, 5G, 5H	Sắp xếp trong TKB	Lớp học + Phòng T.Anh	Trung tâm Ngoại ngữ dạy K1, 2: Chia đôi HS lớp K3, 4, 5: Chia đôi lớp khi học người nước ngoài

2.3. Tổ chức các hoạt động giáo dục cho học sinh sau giờ học chính thức trong ngày, theo nhu cầu người học và trong thời gian bán trú tại trường (Phụ lục 1.5)

ST T	Nội dung	Hoạt động	Đối tượng/quy mô	Thời gian	Địa điểm	Ghi chú
1	CLB hát dân ca	Học hát dân ca	HS k1 - k5	16h30 -17h30	Không gian Âm nhạc	2b/tuần
2	Đọc sách tại thư viện	Đọc sách tại TV	HS k1 - k5	16h30 -17h30	Thư viện	Hàng ngày
3	Múa sạp	Múa sân trường	HS k1 – k5	Buổi sáng, chiều	Sân khấu	Hàng ngày
4	CLB vẽ tranh	Học vẽ	HS k3 - k5	16h30 -17h30	Không gian Mỹ thuật	2b/tuần

3. Kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục (Phụ lục 1.6 - của từng khối riêng)

Kế hoạch dạy bù các ngày nghỉ lễ trong năm học:

TT	Tháng	Tuần	Thứ/ngày	Buổi	Lý do nghỉ	Kế hoạch dạy bù	Ghi chú
1	9	3	Thứ ba 24/9/2024	Chiều	Hội nghị VC - NLD	Dạy bù vào chiều thứ tư – tuần 4 8(25/9/2024) và sáng thứ bảy 28/9	
2	11	11	Thứ tư 20/11/2024	Sáng	Nghỉ lễ 20/11/2024	Dạy bù vào chiều thứ 4 – tuần 12 (27/11/2024)	
3	1	17	Thứ tư 01/01/2025	Sáng	Nghỉ tết dương lịch	Dạy bù vào chiều thứ 4 – tuần 18 (08/01/2025)	
4	4	30	Thứ hai 07/4/2025	Cả ngày	Nghỉ giỗ tổ Hùng Vương	Bù sáng thứ 2 vào chiều thứ 4 (02/4/2025) Bù chiều thứ 2 vào chiều thứ 4 (16/4/2025)	
5	5	33	Thứ 4 30/4/2025	Sáng	Nghỉ lễ 30/4/2025	Dạy bù 3 tiết vào tiết 4 của các buổi chiều thứ 2, thứ 3, thứ 6.	
6	5	33	Thứ năm 01/5/2025	Cả ngày	Nghỉ lễ 1/5/2025	Dạy bù vào sáng thứ 7 (6/5/2025) và chiều thứ 4 (10/5/2025)	

V. CÁC NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Xây dựng chương trình và tổ chức thực hiện chương trình (*Quy trình xây dựng, Tổ chức thực hiện giáo dục chương trình bắt buộc, tăng cường; Đổi mới công tác kiểm tra, đánh giá học sinh; Phụ đạo và bồi dưỡng học sinh; tổ chức và tham gia các cuộc giao lưu, các câu lạc bộ, hoạt động trải nghiệm, sân chơi trí tuệ, ... đáp ứng nhu cầu, sở thích; Thực hiện GD đối với HS khuyết tật hòa nhập, HS có hoàn cảnh khó khăn; ... thư viện và phát triển văn hóa đọc...*)

1.1 Xây dựng kế hoạch giáo dục của nhà trường thực hiện chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học

- Chủ động xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường, kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục và kế hoạch bài dạy theo hướng dẫn tại Công văn 2345/BGDĐT- GDTH ngày 07/6/2021. Cụ thể:

+ Xây dựng kế hoạch giáo dục đảm bảo thực hiện Chương trình GDPT 2018 cấp tiểu học linh hoạt, chủ động, hiệu quả, phù hợp với hoàn cảnh thực tế của địa phương, của nhà trường; đáp ứng yêu cầu thực hiện nhiệm vụ năm học, kế hoạch thời gian năm học. Tổ chức dạy học các môn học và hoạt động giáo dục bắt buộc, môn tự chọn đảm bảo tổng số tiết/năm học được quy định trong chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học, bố trí thời gian thực hiện chương trình đảm bảo tính khoa học, sự phạm không gây áp lực đối với học sinh. Linh hoạt trong tổ chức dạy học các môn học, hoạt động giáo dục phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương, nhà trường và đối tượng học sinh. Tạo điều kiện cho học sinh được trải nghiệm, vận dụng các kiến thức đã học, phát huy năng lực đã đạt được áp dụng vào thực tiễn.

+ Xây dựng kế hoạch dạy học các môn học và hoạt động giáo dục đảm bảo mỗi giáo viên nắm vững mạch nội dung, yêu cầu cần đạt của chương trình môn học, hoạt động giáo dục và nội dung bài học, chủ đề học tập được thiết kế trong sách giáo khoa, đặc điểm địa phương, cơ sở vật chất, thiết bị dạy học của nhà trường, đối tượng học sinh. Trên cơ sở đó, giáo viên chủ động xây dựng kế hoạch bài dạy, đề xuất nội dung cần điều chỉnh, bổ sung, tích hợp, ..., xây dựng phân phối chương trình dạy học linh hoạt, phù hợp với đối tượng học sinh, điều kiện dạy học, đảm bảo các yêu cầu cần đạt của chương trình.

- Chú trọng giáo dục đạo đức lối sống, giá trị sống, kỹ năng sống, hiểu biết xã hội cho học sinh. Tăng cường các hoạt động thực hành, hoạt động trải nghiệm, rèn kỹ năng vận dụng kiến thức vào thực tiễn phù hợp điều kiện nhà trường, địa phương và khả năng của học sinh.

+ 100% các lớp đảm bảo dạy đủ số môn và các HĐGD theo quy định Tiếng Việt, Toán, Đạo đức, TNXH (lớp 1, 2, 3), Nghệ thuật, GD thể chất, HĐ trải nghiệm, Tiếng Anh, Công nghệ (lớp 3,4,5); Tin học (lớp 3,4,5); Khoa học, Lịch sử và Địa lý (lớp 4,5), các môn học tự chọn (Tiếng Anh, Tin học lớp 1,2); các hoạt động củng cố để hoàn thành nội dung học tập theo mục tiêu, yêu cầu của chương trình GDPT 2018 và bồi dưỡng, phát triển năng lực, phẩm chất cho học sinh và các HĐGD khác.

+ Tổ chức dạy học 2 buổi/ngày, mỗi ngày bố trí không quá 7 tiết học, mỗi tiết 35 phút; tối thiểu là 9 buổi/tuần với 32 tiết/tuần. Kế hoạch giáo dục đảm bảo phân bổ hợp lý giữa các nội dung giáo dục, giúp học sinh hoàn thành nhiệm vụ học tập, yêu cầu cần đạt của chương trình; tạo điều kiện cho học sinh được học tập các môn học tự chọn và tham gia các hoạt động giáo dục nhằm thực hiện mục tiêu giáo dục toàn diện ở tiểu học.

Sắp xếp thời khóa biểu một cách khoa học, đảm bảo tỉ lệ hợp lý giữa các nội dung dạy học và hoạt động giáo dục, phân bổ hợp lý về thời lượng, thời điểm trong ngày học và tuần học phù hợp với tâm sinh lý lứa tuổi học sinh tiểu học.

+ Tổ chức các hoạt động cho học sinh sau giờ học chính thức trong ngày là hoạt động theo nhu cầu, sở thích của học sinh trong khoảng thời gian sau giờ học chính thức cho đến thời điểm được cha mẹ học sinh đón về nhà. Căn cứ vào nhu cầu của học sinh, nhà trường tổ chức hoạt động dưới hình thức sinh hoạt câu lạc bộ, sử dụng cơ sở vật chất của nhà trường để học sinh vui chơi, giải trí sau giờ học, đảm bảo an toàn, hiệu quả.

- Trường không có GV vi phạm quy chế chuyên môn; vi phạm qui định dạy thêm, học thêm.

- 100% GV giảng dạy bài học STEM, tối thiểu mỗi GV dạy 3 bài/1 học kì.

Đa dạng hóa các hình thức tổ chức dạy học và tổ chức triển khai các nội dung giáo dục tích hợp.

- Chủ động thực hiện các giải pháp công nghệ thông tin, dạy học trực tuyến đảm bảo các điều kiện theo quy định, phù hợp với điều kiện thực tế, năng lực giáo viên, khả năng của học sinh, tuân thủ các quy định của các cấp.

- Triển khai nội dung giáo dục tích hợp linh hoạt theo các hình thức phù hợp với thực tế địa phương, nhà trường và học sinh.

- Tham khảo những nội dung giáo dục tiên tiến của các mô hình giáo dục hiện đại để đưa vào kế hoạch giáo dục nhà trường một cách phù hợp với thực tế của địa phương.

- Xây dựng thư viện thân thiện theo mô hình Roon to Read. Vận dụng triển khai linh hoạt, hiệu quả.

1.1.1. Chương trình giáo dục chính khóa

Tổ chức dạy học 2 buổi/ngày với ít nhất 32 tiết/tuần. Ngoài ra, nhà trường triển khai có hiệu quả các chương trình tăng cường (tiếng Anh tăng cường).

- Luôn có kế hoạch và các phương án dạy học dự phòng (Tinh giản nội dung dạy học, dạy học trực tuyến) nếu HS phải nghỉ học do dịch bệnh, thiên tai.

Chú trọng đổi mới hình thức tổ chức dạy học, cập nhật các nội dung mới theo hướng tiếp cận Chương trình giáo dục phổ thông 2018 linh hoạt, phù hợp.

Khuyến khích học sinh tự nguyện tham gia các sân chơi trên Internet nhằm bổ sung kiến thức, rèn luyện các kỹ năng đáp ứng yêu cầu của Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh.

Thực hiện kế hoạch giáo dục đối với lớp 5 đáp ứng chương trình GDPT 2018: Trong quá trình thực hiện, giáo viên cần chú trọng rèn luyện các kỹ năng (đặc biệt lưu ý học sinh kỹ năng biết chọn lọc ghi chép thay vì đọc chép như trước đây, tập viết vào vở kẻ ngang...) để giúp học sinh dần làm quen khi học lên lớp 6.

- Thực hiện điều chỉnh nội dung dạy học một cách hợp lý nhằm đáp ứng yêu cầu, mục tiêu giáo dục tiểu học, phù hợp với đối tượng học sinh, đồng thời đổi mới nội dung, phương pháp dạy học theo hướng phát triển năng lực của học sinh, tập trung vào đổi mới phương pháp dạy học, đổi mới cách thức tổ chức các hoạt động giáo dục nhẹ nhàng,

tự nhiên, hiệu quả nhằm phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo của học sinh; tạo điều kiện cho học sinh được học tập các môn học tự chọn và tham gia các hoạt động giáo dục nhằm thực hiện mục tiêu giáo dục toàn diện của cấp học. Trong quá trình tổ chức thực hiện chú trọng rèn luyện các kỹ năng để học sinh lớp 5 vững vàng khi lên học lớp 6.

Tổ chức dạy học Tiếng Anh:

- *Đối với lớp 1 và lớp 2:* Tiếp tục triển khai Chương trình môn tiếng Anh tự chọn bảo đảm các yêu cầu được quy định trong Chương trình GDPT với thời lượng dạy học 04 tiết/tuần; nội dung dạy học phù hợp và đảm bảo tính liên thông với chương trình bắt buộc thực hiện từ lớp 3; tài liệu dạy học được lựa chọn theo quy định của Bộ GDĐT. Thực hiện công tác kiểm tra đánh giá cần chú trọng quan tâm đánh giá thường xuyên để hỗ trợ học tập, không dùng kết quả để xét lên lớp. Tổ chức dạy học môn tiếng Anh tự chọn đối với lớp 1 và lớp 2 phải được thể hiện trong kế hoạch giáo dục của nhà trường theo quy định.

- *Đối với lớp 3, lớp 4 và lớp 5:* Thực hiện môn học bắt buộc trong chương trình GDPT 2018 với thời lượng 04 tiết/tuần đảm bảo tính liên thông và theo các yêu cầu được quy định trong chương trình các môn ngoại ngữ và các văn bản chỉ đạo của Bộ GDĐT.

+ Triển khai thực hiện sử dụng Hệ thống học liệu tiếng Anh trên máy tính và trực tuyến cấp tiểu học nhằm góp phần nâng cao chất lượng dạy và học tiếng Anh (thực hiện Kế hoạch 1586/KH-GDĐT ngày 20/7/2024 của Sở Giáo dục và Đào tạo ban hành Kế hoạch về việc triển khai sử dụng học liệu tiếng Anh trên máy tính và trực tuyến cấp Tiểu học).

Động viên khuyến khích học sinh tham gia các sân chơi, các cuộc thi, giao lưu nhằm bổ trợ kiến thức cho môn Tiếng Anh như: sân chơi English Challenge trên Đài Phát thanh và Truyền hình Nghệ An; tham gia các kỳ giao lưu Toán-Tiếng Anh; tham gia đánh giá năng lực tiếng Anh như TOEFL Primary hoặc các cuộc thi đánh giá năng lực theo chuẩn quốc tế dành cho học sinh từ lớp 2 đến lớp 5,... để các em được tiếp cận theo chuẩn tiếng Anh quốc tế. Thành lập Câu lạc bộ “Em yêu Tiếng Anh” do nhóm trưởng nhóm tiếng Anh đảm nhiệm. Xây dựng kế hoạch hoạt động trình BGH duyệt.

Tổ chức dạy học Tin học

- Tổ chức dạy học môn Tin học bắt buộc cho tất cả học sinh lớp 3, lớp 4, lớp 5 theo yêu cầu được quy định trong Chương trình GDPT; triển khai thực hiện các giải pháp để tổ chức dạy học môn Tin học theo hướng dẫn của Bộ GDĐT; có các giải pháp nâng cao năng lực Tin học cho học sinh phổ thông theo Quyết định phê duyệt của UBND tỉnh (Công văn số 816/BGDĐT-GDTH ngày 09/3/2022 về việc tổ chức dạy học môn Tiếng Anh và môn Tin học theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018 cấp tiểu học; Quyết định số 152/QĐ-UBND ngày 18/6/2024 của UBND tỉnh Phê duyệt Đề án “Nâng cao năng lực Tin học cho học sinh phổ thông tỉnh Nghệ An theo hướng chuẩn quốc tế, giai đoạn 2024-2030”).

- Tổ chức thực hiện các hoạt động giáo dục Tin học, giáo dục kỹ năng công dân số cho học sinh theo hướng dẫn của Bộ GDĐT (Công văn 3899/BGDĐT-GDTH ngày 30/7/2024 của Bộ GDĐT về việc hướng dẫn triển khai thực hiện giáo dục kỹ năng công dân số năm học 2024-2025); trong đó, tăng cường hoạt động giáo dục Tin học và giáo dục kỹ năng công dân số cho học sinh lớp 1, lớp 2 để thực hiện “*hình thành sớm các kỹ năng cần thiết cho công dân số*” đồng thời làm cơ sở để học sinh tiếp cận, học tập thuận lợi môn Tin học ở các lớp 3, lớp 4, lớp 5. Đối với lớp 3, lớp

4, lớp 5 tăng cường thời lượng, nội dung theo từng chủ đề, mạch kiến thức nhằm củng cố, khắc sâu các kiến thức trong môn Tin học đồng thời tạo điều kiện để học sinh được nghiên cứu, tìm hiểu, khám phá, đào sâu, mở rộng kiến thức Tin học, phát triển năng lực Tin học.

Triển khai Giáo dục STEM

Thực hiện giáo dục STEM tiếp cận theo định hướng của Chương trình GDPT theo hướng dẫn của Bộ GDĐT (Công văn số 909/BGDĐT-GDTH ngày 08/3/2023 về việc hướng dẫn tổ chức hoạt động giáo dục STEM trong giáo dục Tiểu học), cụ thể như sau:

- Xây dựng kế hoạch, tổ chức thực hiện giáo dục STEM trong kế hoạch giáo dục của từng khối lớp, kế hoạch dạy học các môn học/ hoạt động giáo dục theo hướng dẫn tại Công văn số 2345/BGDĐT-GDTH ngày 06/7/2021 với hình thức linh hoạt, phù hợp với điều kiện nhà trường.

- Tổ chức tập huấn nhân rộng cho cán bộ quản lý, giáo viên toàn trường thực hiện giáo dục STEM theo các nội dung đã được Phòng Giáo dục và Đào tạo tổ chức; Lựa chọn ít nhất 06 chủ đề giáo dục STEM thực hiện trong mỗi khối lớp.

- Huy động các nguồn lực trang bị cơ sở vật chất để bảo đảm thực hiện hiệu quả giáo dục STEM đáp ứng yêu cầu Chương trình GDPT cấp tiểu học; thực hiện hiệu quả công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức của cán bộ quản lý, giáo viên, cha mẹ học sinh, học sinh về vai trò của giáo dục STEM.

Hướng dẫn giáo viên sử dụng hiệu quả nguồn học liệu tại địa chỉ website <https://stemtieuhoc.edu.vn> và tổ chức lựa chọn tài liệu, các nguồn học liệu khác theo quy định.

- Tổ chức sơ kết, tổng kết nhằm đánh giá rút kinh nghiệm để đảm bảo việc triển khai thực hiện giáo dục STEM hiệu quả và thiết thực.

Thực hiện chương trình giáo dục địa phương

Triển khai thực hiện nội dung giáo dục địa phương theo các văn bản hướng dẫn của Phòng GD&ĐT (Công văn số 787/PGDĐT-GDTH ngày 10/10/2020 của Phòng GDĐT về việc hướng dẫn thực hiện nội dung giáo dục địa phương đối với lớp 1, từ năm học 2020-2021; Công văn số 766/PGDĐT-GDTH ngày 12/10/2022 của Phòng GDĐT về việc tập huấn sử dụng tài liệu giáo dục địa phương lớp 2; Công văn số 87/PGDĐT-GDTH ngày 17/2/2023 của Phòng GDĐT về việc hướng dẫn chỉ đạo thực hiện nội dung giáo dục địa phương trong Chương trình GDPT 2018; Công văn số 649/PGDĐT-GDTH ngày 02/8/2024 của Phòng GDĐT về việc triển khai nội dung giáo dục địa phương năm học 2024-2025.)

1.1.2. Chương trình tăng cường

Dựa vào tình hình thực tế và nhu cầu đăng ký của học sinh, nhà trường triển khai các chương trình tăng cường. Cụ thể:

- Kết hợp với trung tâm Tiếng Anh Skyline để dạy chương trình tiếng Anh tăng cường đối với học sinh lớp 2, 3. Kết hợp với trung tâm Tiếng Anh Việt Úc 3 để dạy chương trình tiếng Anh tăng cường đối với học sinh lớp 1, lớp 4, lớp 5.

Xây dựng Thời khoá biểu

Thời khóa biểu phải được sắp xếp một cách linh hoạt, khoa học, đảm bảo các yêu cầu sau:

Đủ nội dung và thời lượng chương trình. Cân đối, sắp xếp các môn học trong buổi hài hòa về nội dung kiến thức. Tạo điều kiện thuận lợi để học sinh tiếp thu và hoàn

thành nội dung học tập trên lớp.

Phù hợp với tâm sinh lý lứa tuổi học sinh, không gây áp lực đối với học sinh.

Giám sát việc thực hiện chương trình, các hoạt động tăng cường

Quản lý tốt việc dạy đúng, đủ chương trình các môn học theo quy định.

Đối với các lớp học tiếng Anh tăng cường, các tiết học trong chương trình chính khoá giáo viên cần phải rà soát, điều chỉnh để thay thế các nội dung trùng lặp mà học sinh đã được học trong chương trình dạy học tăng cường; bổ sung thêm một số hoạt động hỗ trợ nâng cao nhằm phát triển năng lực cho học sinh có năng khiếu góp phần nâng cao chất lượng dạy học. Nội dung chương trình, tài liệu dạy học tiếng Anh tăng cường của các đơn vị liên kết phải được cấp có thẩm quyền cấp phép.

Quy trình thực hiện và các loại hồ sơ minh chứng về tổ chức dạy học Tiếng Anh tăng cường phải đúng theo hướng dẫn của Sở GDĐT.

Công tác kiểm tra đánh giá

BGH nhà trường xây dựng hệ thống quy chế nội bộ, quy chế chuyên môn bài bản, xác định được vị trí nhiệm vụ cụ thể của BGH, các tổ trưởng/ nhóm trưởng chuyên môn và giáo viên. Quy định rõ ràng về giờ giấc, lề lối làm việc, nhiệm vụ cụ thể, các quy định về chuyên môn, làm căn cứ để giáo viên thực hiện.

Tăng cường công tác kiểm tra nội bộ trường học, chú trọng công tác kiểm tra đột xuất, sau kiểm tra kịp thời trao đổi đúc rút kinh nghiệm để điều chỉnh thiếu sót. Đặc biệt có kế hoạch khắc phục sau kiểm tra.

Thực hiện nghiêm túc quy chế dân chủ cơ sở, quy chế nội bộ, quy chế chuyên môn, quy chế phối hợp trong nhà trường. Phân công rõ nhiệm vụ của các thành viên trong ban kiểm tra nội bộ để phát huy vai trò của mỗi cá nhân, bộ phận, đồng thời có sự phối kết hợp với nhau trong quá trình kiểm tra. Sau mỗi lần kiểm tra, kịp thời trao đổi, rút kinh nghiệm, điều chỉnh bổ sung khắc phục những thiếu sót qua công tác kiểm tra.

Kiểm tra việc thực hiện nội quy, quy chế của nhà trường; việc thực hiện không dạy thêm học thêm trong và ngoài nhà trường. Kiểm tra công tác tài chính, quản lý tài sản, công tác bán trú, công tác phổ cập GD tiểu học, công tác y tế học đường...

Tổ chức đánh giá học sinh nghiêm túc, công khai kết quả kiểm tra, đánh giá học sinh theo đúng quy định.

Đổi mới phương pháp và hình thức tổ chức dạy học, đổi mới kiểm tra, đánh giá.

Đổi mới phương pháp và hình thức tổ chức dạy học

- Tiếp tục vận dụng triệt để, hiệu quả các phương pháp dạy học và các kỹ thuật dạy học tích cực để thực hiện dạy học theo định hướng phát triển năng lực và phẩm chất học sinh, chỉ đạo thực hiện chương trình, kế hoạch giáo dục nghiêm túc, linh hoạt, sáng tạo. Tổ chức thực hiện nội dung dạy học theo hướng tiếp cận Chương trình GDPT 2018; vận dụng phù hợp những thành tố tích cực của các mô hình, phương thức giáo

dục tiên tiến nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả giáo dục.

- Tăng cường tổ chức hội thảo, chuyên đề và chỉ đạo rút kinh nghiệm về phương pháp giảng dạy ở tất cả mọi khối lớp. Đổi mới hình thức chuyên đề như: Xây dựng tiết dạy theo nhóm, theo cụm trường; xem băng hình, đi thăm quan học tập những giáo viên, lớp điển hình của trường mình hoặc trường bạn...; tổ chức có hiệu quả các buổi sinh hoạt chuyên môn cấp trường, liên trường theo hướng nghiên cứu bài học, khuyến khích giáo viên tham gia sinh hoạt chuyên môn qua mạng thông tin trực tuyến, “trường học kết nối”.

- Khuyến khích học sinh tham gia các cuộc thi vẽ tranh, giáo viên dạy học theo chủ đề; tổ chức trưng bày, triển lãm, lưu trữ sản phẩm thực hành của học sinh.

- Tăng cường rèn luyện cho học sinh phương pháp tự học, tự nghiên cứu sách giáo khoa để tiếp nhận và vận dụng kiến thức mới thông qua giải quyết nhiệm vụ học tập đặt ra trong bài học. Chú trọng rèn luyện kỹ năng và định hướng thái độ, hành vi cho học sinh.

Tích cực đổi mới kiểm tra, đánh giá

- Đánh giá học sinh thực hiện theo Quy định tại Thông tư số 27/2020 ngày 04/9/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

- Tiếp tục đổi mới kiểm tra đánh giá theo định hướng phát triển năng lực và phẩm chất của học sinh. Đẩy mạnh ứng dụng CNTT, phần mềm quản lý kết quả giáo dục và học tập của học sinh để giảm áp lực về hồ sơ, sổ sách, dành nhiều thời gian cho giáo viên quan tâm đến học sinh và đổi mới phương pháp dạy học.

- Thực hiện bàn giao chất lượng giáo dục nghiêm túc, kiên quyết không để học sinh ngồi nhầm lớp; thực hiện khen thưởng học sinh thực chất, đúng quy định.

- Khảo sát học sinh môn Toán và Tiếng Việt vào cuối học kỳ I và cuối năm.

Bồi dưỡng học sinh năng khiếu, phụ đạo học sinh nhận thức chậm

Bồi dưỡng học sinh năng khiếu

- Tổ chức rà soát, kiểm tra phân loại các đối tượng học sinh, thành lập các câu lạc bộ theo môn học, theo sở thích, năng khiếu của từng học sinh.

- Lựa chọn giáo viên có năng lực phù hợp với các môn học, hoạt động giáo dục để hướng dẫn học sinh phát triển năng khiếu.

- Xây dựng kế hoạch dưỡng cho các em với nguyên tắc: học tốt chương trình đại trà, nâng cao ở mọi tiết học và tận dụng tối đa hoạt động học tập ở buổi 2.

- Đưa hình thức học bồi dưỡng phù hợp với tâm lý học sinh như: Học trên lớp, tự làm bài tập trong tạp chí Toán tuổi thơ, văn tuổi thơ, giải toán trên bảng tin của đội, tổ chức cuộc thi " Học vui, vui học", giao lưu, chia sẻ với bạn trong câu lạc bộ..., giúp các em học một cách thoải mái.

- Khuyến khích học sinh tham gia các sân chơi: giải Toán, Tiếng Anh qua mạng;

Olympic Tài năng Tiếng Anh, Trạng nguyên Tiếng Việt, Trạng nguyên Toàn tài...

Phụ đạo học sinh nhận thức chậm

+ Các giáo viên chủ nhiệm lập danh sách học sinh chưa đạt yêu cầu do mình phụ trách, theo dõi sự tiến bộ của các em từ ý thức và qua kết quả học tập ngay trong các giờ học.

+ Theo dõi sát sao, hướng dẫn phương pháp học tập, phối hợp với gia đình học sinh thường xuyên động viên, khuyến khích các em tạo sự cố gắng thực sự trong học tập và rèn luyện ý thức đạo đức, nhằm kịp thời khắc phục tình trạng học sinh yếu kém, lười học tập...

- Thời gian thực hiện: Trong các tiết học, các giờ tự học, các tiết học phát triển năng lực, các giờ truy bài, cuối buổi chiều...

Chất lượng học sinh tham gia các cuộc thi và giao lưu

Động viên, khuyến khích học sinh tham gia các cuộc thi do ngành tổ chức:

Giải	Cấp Quốc gia	Cấp Tỉnh	Cấp Thành	Cấp trường
Các cuộc thi do Đội tổ chức: MT, ÂN, ATGT...			1	
Ngày hội HSTH Tiếng Anh, KNS, Tin học...			3	
Trạng nguyên TV	10	12	22	52
Trạng nguyên Toàn tài	10	12	15	50
Toán Tuổi thơ			1	6
Đấu trường Toán học Vioedu		40	60	
Tiếng Anh TOEFL Primary		30		
Tiếng anh do Đài TH tổ chức English Challenge			1	

Thực hiện giáo dục đối với học sinh khuyết tật, HS có hoàn cảnh khó khăn

- Đối với trẻ khuyết tật

Nhà trường xây dựng Kế hoạch giáo dục người khuyết tật theo Luật Người khuyết tật 2010 và các văn bản quy phạm pháp luật về giáo dục người khuyết tật. Tạo điều kiện để trẻ em khuyết tật được tiếp cận với giáo dục, được học hòa nhập, được học tập và đánh giá theo kế hoạch giáo dục cá nhân. Việc tổ chức dạy và học cho học sinh khuyết tật phải được thực hiện trên cơ sở kế hoạch giáo dục phù hợp với nhu cầu và khả năng của học sinh khuyết tật. Nhà trường đã chỉ đạo chuyên môn có hồ sơ cá nhân, kế hoạch dạy học, cách kiểm tra, đánh giá học sinh khuyết tật riêng, theo khả năng của học sinh.

Đầu năm học nhà trường đã rà soát, xác định trẻ khuyết tật nghiêm túc. Hàng năm cố gắng tổ chức được nhiều hoạt động quan tâm, động viên, hỗ trợ để trẻ khuyết tật có

hiều cơ hội hòa nhập và thể tham gia đầy đủ các hoạt động học tập và giáo dục; bố trí số lượng học sinh khuyết tật trong một lớp phù hợp (để giảm khó khăn cho GV)

Tuy nhiên một số trẻ khuyết tật không được sự hợp tác của gia đình để làm hồ sơ, giáo viên gặp nhiều khó khăn trong dạy học; Xác định mức độ trẻ khuyết tật để xây dựng kế hoạch dạy học và giáo dục tương thích GV gặp nhiều khó khăn.

** Chỉ tiêu*

- 100% trẻ khuyết tật được học tập bình đẳng và hòa nhập cộng đồng.
- 100% giáo viên lập và tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục cá nhân, tổ chức việc dạy học, giáo dục cho các học sinh khuyết tật học hòa nhập.

b) Đối với trẻ em có hoàn cảnh khó khăn, lang thang cơ nhỡ

Nhà trường phối hợp với các tổ chức, cá nhân có liên quan tổ chức các lớp học linh hoạt cho trẻ em lang thang, cơ nhỡ theo kế hoạch dạy học và thời khoá biểu được điều chỉnh phù hợp với đối tượng học sinh và điều kiện của địa phương. Nội dung học tập cần tập trung vào các môn Toán, Tiếng Việt nhằm rèn kỹ năng đọc, viết và tính toán cho học sinh. Đánh giá học sinh có hoàn cảnh khó khăn thực hiện theo quy định hiện hành và căn cứ vào mức độ đạt được so với nội dung và yêu cầu đã được điều chỉnh theo quy định. Tuy nhiên hiện tại trường Tiểu học Vinh Tân chưa có trường hợp trẻ lang thang cơ nhỡ nào.

** Chỉ tiêu*

- 100% trẻ em có hoàn cảnh khó khăn được thực hiện chính sách giáo dục theo quy định.

Xây dựng thư viện phát triển văn hóa đọc

Tích cực từng bước hiện đại hoá thiết bị dạy học trong từng lớp học; sử dụng thành thạo phần mềm thư viện; quản lý và khai thác tốt nguồn sách, tài liệu có trong nhà trường.

Đảm bảo cung ứng sách giáo khoa và tài liệu tham khảo theo công văn hướng dẫn của Bộ quy định danh mục sách giáo khoa và thiết bị dạy học của từng khối lớp.

Xây dựng kế hoạch hoạt động thư viện của trường phù hợp, có hình thức hoạt động linh hoạt, phong phú nhằm tạo hứng thú cho học sinh đến đọc và học. Đẩy mạnh việc xây dựng “Văn hóa đọc” trong nhà trường dưới nhiều hình thức và dạy tốt tiết đọc tại thư viện nhằm hình thành thói quen đọc sách, ý thức tự học, tự nghiên cứu và phát triển ngôn ngữ tiếng Việt cho học sinh. Bổ sung thêm nhiều đầu sách mới tại phòng đọc. Nhân viên thư viện có kế hoạch cho các lớp đăng ký đến tại phòng đọc để học tiết “Tự đọc sách báo”. Hàng tháng thư viện xây dựng lịch trình để BGH cập nhật.

Chỉ đạo GVCN xây dựng thư viện mini ngay tại lớp. GVCN định hướng cho học

sinh quyền góp sách theo các thể loại phù hợp theo từng lứa tuổi. Xây dựng tủ sách phong phú nhằm thu hút học sinh đến với thư viện. Phát động mỗi lớp có một tủ sách riêng trong đó có sổ sách quyền góp riêng của lớp và có sổ sách, báo mượn dùng chung của trường.

Đổi mới cách thức tổ chức và hoạt động thư viện trường học nhằm tạo môi trường thuận lợi cho học sinh tiếp cận thường xuyên với sách bằng nhiều hình thức. Chỉ đạo cán bộ thư viện cần làm tốt công tác tuyên truyền giới thiệu sách để thu hút học sinh đến thư viện nhà trường.

Phối hợp với thư viện tỉnh Nghệ An tổ chức tốt ngày hội đọc nhằm thu hút phong trào đọc sách trong CBGV và học sinh toàn trường.

- Tổ chức tốt "*Ngày hội Đọc*", "*Tuần lễ học tập suốt đời*" thường niên bằng nhiều hình thức: thi tủ sách đẹp; thi kể chuyện theo sách, thi trưng bày sách, giới thiệu sách...; tích cực hưởng ứng cuộc thi "*Đại sứ văn hóa đọc*", ...

Tăng cường công tác quản lý, chỉ đạo và đưa vào tiêu chí đánh giá thi đua về công tác thư viện của nhà trường và phong trào đọc sách của GV và HS.

2. Công tác bồi dưỡng đội ngũ nhà giáo

2.1. Bồi dưỡng, đào tạo đội ngũ nhà giáo, CBQL (BDTX)

Xây dựng chuyên đề cấp trường/tổ; sinh hoạt chuyên môn theo nghiên cứu bài học

Xây dựng chuyên đề cấp trường/tổ:

- Triển khai đầy đủ các chuyên đề, các văn bản về chương trình giáo dục phổ thông 2018, đổi mới PPDH, bồi dưỡng thường xuyên.

+ Tổ chức đăng ký các tiết dạy đổi mới phương pháp (ĐMPP) dạy học, các tiết dạy áp dụng công nghệ thông tin.

+ Triển khai vận dụng dạy học các môn học theo bài học STEM; dạy học dự án, dạy học kết nối, dạy học trải nghiệm vào dạy học các môn học và hoạt động giáo dục.

+ Tổ chức các chuyên đề bồi dưỡng giáo viên cấp trường. Nghiêm túc đúc rút kinh nghiệm sau mỗi chuyên đề. Cụ thể:

TT	Nội dung	Thời gian	Phân công PT
1	Tập huấn chương trình sách giáo khoa lớp 5 cho GV toàn trường; Dạy Demo các môn học lớp 5; sử dụng học liệu Tiếng Anh	8/2024	BGH, GV lớp 5, GV Tiếng Anh

2	Tập huấn chuyên đề “Ứng dụng CNTT trong dạy học”; tập huấn đổi mới kiểm tra đánh giá học sinh. Tập huấn sử dụng chữ kí số	8/2024	Cô Tuyết, Quỳnh, Tân
3	Học tập nhiệm vụ năm học; tập huấn bài học STEM, tập huấn phần mềm Mozabook; Tư vấn tâm lý học đường.	9/2024	PHT; TTCM
4	Chuyên đề Dạy học phát triển năng lực, phẩm chất cho HS môn Toán, Tiếng Việt lớp 5	09/2024	PHT; Nhóm CM K5
5	-Chuyên đề : Hoạt động trải nghiệm lớp 5 -Tham gia chuyên đề Tiếng Việt cấp thành	10/2024	- PHT; Nhóm CM K2, CMK5
	- Dạy học Dự án môn TNXH lớp 3; - Dạy học theo trạm lớp 4; - Chuyên đề cụm : Dạy học mỹ thuật lớp 5	12/2024	- BGH, nhóm CM K4, 5; GVMT
7	- “Tiết học Hạnh phúc” Đạo đức lớp 5 - Tiết học đọc sách thư viện lớp 2	1/2025	BGH, nhóm GV K5
8	- Dạy học môn Lịch sử - Địa lý lồng ghép GD ĐP lớp 5; - Dạy học dự án khoa học lớp 5;	2/2025	PHT; Nhóm CM K5
9	- Chuyên đề dạy học kết nối môn Tiếng Anh; - Dạy học Âm nhạc lồng ghép GDĐP lớp 5; - Dạy học góc sáng tạo trong môn TV lớp 3 (Dạy cụm)	3/2025	- BGH, GVTA - BGH, GV ÂN; -BGH, GVL3
10	Dạy học thông qua chơi lớp 1. Dạy học Stem môn khoa học lớp 4	4/2025	- BGH, nhóm CM K1

- Tổ chức câu lạc bộ và hoạt động trải nghiệm cho học sinh

TT	Nội dung	Thời gian thực hiện	Phân công phụ trách
1	Câu lạc bộ Tiếng Anh Hội khỏe Phù Đổng cấp trường	Tháng 10	- BGH – Nhóm TA+TT Việt Úc, TTsky link - BGH+ Nhóm NK + GVCN
2	Câu lạc bộ Âm nhạc - mỹ thuật lồng ghép thời trang sinh thái (toàn trường)	Tháng 11	TĐ + Tổ NK+ GVCN các lớp

3	Tổ chức cho HS trải nghiệm về nguồn tìm hiểu các di tích lịch sử tại Nghệ An (khối 4+5)	Tháng 12	BGH+TĐ+GVCN khối 4,5
4	Trải nghiệm bảo tàng quân khu 4 và bảo tàng xô viết Nghệ Tĩnh tìm hiểu truyền thống đấu tranh chống giặc cứu nước.(khối 1,2,3)	Tháng 1	BGH+TĐ+GVCN khối 1,2,3
5	Câu lạc bộ các môn học Khối 4+5	Tháng 3	BGH+TĐ+GVCN khối 4,5
6	Câu lạc bộ “Em yêu Tiếng Việt (Khối 3)	Tháng 4	

Bồi dưỡng đội ngũ dạy học lớp 5 chương trình GDPT 2018

Số lượng: 7 lớp/9 giáo viên.

Nhà trường lựa chọn, lập danh sách và cử đi tập huấn theo chuyên đề của Sở GDĐT Nghệ An, phòng GDĐT Thành phố Vinh. Sau khi tập huấn tập trung, tiếp tục tự bồi dưỡng qua mạng, tổ chức dạy Demo các tiết SGK lớp 5 chương trình GDPT 2018.

Các hoạt động bồi dưỡng: Bồi dưỡng giáo viên chương trình GDPT 2018 là kết hợp bồi dưỡng trực tiếp và qua mạng.

** Bồi dưỡng trực tiếp:*

Ngay từ đầu năm, nhà trường tổ chức cho giáo viên tham gia chuyên đề Tìm hiểu chương trình giáo dục phổ thông mới qua các modul BDTX.

Chỉ đạo giáo viên nâng cao tinh thần tự học, tự nghiên cứu.

Tăng cường dự giờ thăm lớp đồng nghiệp, đặc biệt là với chương trình lớp 4 để làm quen và tiếp cận dần với chương trình giáo dục phổ thông mới.

Tổ chức sinh hoạt chuyên môn xây dựng kế hoạch dạy học và hoạt động giáo dục theo chương trình giáo dục phổ thông mới.

Tổ chức sinh hoạt chuyên môn theo hướng NCBH để tìm ra và thống nhất phương pháp dạy học theo chương trình giáo dục phổ thông mới.

** Bồi dưỡng qua mạng:*

Yêu cầu tất cả GV giảng dạy khối lớp 5 làm quen dần với các video trao đổi góc, học liệu gốc về chương trình tổng thể, chương trình môn học, nguyên lý, mục tiêu, yêu cầu cần đạt... của Chương trình Giáo dục phổ thông mới, được đưa lên mạng, tất cả các giáo viên đều có thể tiếp cận để nghiên cứu, học tập.

Chỉ đạo giáo viên: Trước khi tham dự bồi dưỡng trực tiếp, các giáo viên đều phải nghiên cứu trước các tài liệu này để nắm được các vấn đề cơ bản của Chương trình Giáo dục phổ thông mới và chương trình lớp 5 trên trang <https://taphuan.nxbgd.vn/>;

<http://taphuan.vn.edu.vn/>; <https://hoc10.vn>; Giáo viên đọc, học, nghiên cứu nhiều lần trên hệ thống bồi dưỡng trực tuyến có diễn đàn để giáo viên khi thấy khúc mắc, khó khăn có thể trao đổi ngay và giảng viên chủ chốt, giáo viên cốt cán sẽ giải đáp lại. Việc tập huấn qua mạng cho giáo viên phổ thông được thực hiện trước trong và sau khi bồi dưỡng tập trung, kéo dài suốt quá trình giáo viên tự bồi dưỡng sau đó.

Yêu cầu giáo viên phải tự chủ, tự học, phải tìm hiểu cặn kẽ tư tưởng chỉ đạo, mục tiêu, nội dung, yêu cầu cần đạt... của chương trình tổng thể, chương trình môn học để nắm bắt được từ gốc đến ngọn của chương trình. "Phải biến quá trình được bồi dưỡng thành tự bồi dưỡng".

Hoạt động bồi dưỡng giáo viên:

Chỉ đạo giáo viên tham gia đầy đủ các buổi tập huấn dạy học trực tuyến, trực tiếp do phòng GD, sở GD tổ chức.

Đôn đốc giáo viên tự học, tự bồi dưỡng các phần mềm dạy học, trang web thiết kế Canva để tạo thư khen học sinh, thiệp, TKB sinh động, đẹp mắt.

Khuyến khích GV khai thác, sử dụng học liệu điện tử trên các trang web Hoc10.com; Hoclieu.vn; hanhtrangso để dạy học

Thành lập tổ tư vấn bao gồm các đồng chí có nghiệp vụ chuyên môn giỏi, có kinh nghiệm ứng dụng CNTT để hỗ trợ, tư vấn về kỹ năng sử dụng các phần mềm dạy học, kỹ năng soạn bài, kỹ năng lên lớp, ...

Ban giám hiệu phối hợp tổ trưởng chuyên môn, tổ tư vấn tích cực dự giờ, kịp thời rút kinh nghiệm, hỗ trợ tư vấn để nâng cao chất lượng giờ học trực tuyến.

Thường xuyên theo dõi và quản lý việc học tập bồi dưỡng của giáo viên trên hệ thống LMS, trên internet...

- Nâng cao chất lượng BDTX tại chỗ, khuyến khích tinh thần tự học, tự bồi dưỡng của đội ngũ CBQL và GVNV.

Chỉ đạo và định hướng cho GV lựa chọn tham gia các khóa học trên mạng nhằm bồi dưỡng một số chuyên đề bằng hình thức trực tuyến (ngoài những chuyên đề theo định hướng của PGD), khai thác tối đa ứng dụng CNTT trong dạy học. Phấn đấu 100% CB, GV có chứng chỉ về “Chuyển đổi số” để đáp ứng công nghệ 4.0. Tích cực tham gia cuộc thi “Xây dựng thiết bị dạy học” trên nền tảng số do BGD đề ra. Tham gia đầy đủ và có hiệu quả các cuộc thi do cấp trên tổ chức đối với giáo viên. Giao nhiệm vụ cho tổ trưởng triển khai kế hoạch chuyên môn của tổ.

Đổi mới hình thức và phương pháp dạy học

Ban Giám hiệu

Cập nhật đầy đủ, kịp thời những vấn đề đổi mới của ngành.

Triển khai đầy đủ các văn bản chỉ đạo, các chuyên đề, hội thảo đã được cấp trên triển khai, lựa chọn những chuyên đề phù hợp để bồi dưỡng giáo viên tại đơn vị.

Phân công, bố trí, lựa chọn đội ngũ giáo viên cốt cán phù hợp với năng lực, sở trường của từng người.

Chỉ đạo, tổ chức sinh hoạt chuyên môn tổ /nhóm có chất lượng.

Chỉ đạo thực hiện tốt công tác BDTX trực tuyến theo các modul, chú trọng việc học tập các nội dung liên quan đến việc thực hiện Chương trình GDPT 2018.

Thành lập tổ GV cốt cán để hỗ trợ, tư vấn cho giáo viên tại chỗ. Phối hợp với tổ cốt cán chuyên môn TH cấp thành tổ chức một số buổi sinh hoạt chuyên môn, hội thảo chuyên đề nhằm giúp đỡ giáo viên có cơ hội để học tập kinh nghiệm, nâng cao năng lực chuyên môn. Sử dụng hiệu quả đội ngũ giáo viên cốt cán của trường, đội ngũ giáo viên hiện có. Tạo điều kiện cho giáo viên được học hỏi trong và ngoài nhà trường. Có kế hoạch cụ thể chỉ đạo, giao nhiệm vụ cho các GV có năng lực, có kinh nghiệm tạo điều kiện giúp đỡ các GV trẻ mới ra trường. Cụ thể:

- Cô Thuỷ A giúp đỡ cô Hoài 2B, cô Vân Anh 2C, Huyền 2D
- Cô Nhâm giúp đỡ cô Hà Trang 3D, cô Ánh 3B.
- Cô Nga, cô Na giúp đỡ cô Uyên 1E

Trực tiếp tham gia SHCM với các tổ /nhóm, tăng cường kiểm tra đánh giá việc thực hiện quy chế chuyên môn của giáo viên. Dự giờ mỗi GV ít nhất 1 tiết/năm.

Tham mưu có hiệu quả, làm tốt công tác vận động tài trợ để kịp thời bổ sung CSVC, trang thiết bị dạy học hiện đại, góp phần tạo điều kiện thuận lợi cho giáo viên khi thực hiện đổi mới PPDH.

Tạo điều kiện, hỗ trợ kịp thời cho GV đi học nâng chuẩn để đáp ứng với yêu cầu dạy học hiện nay và những năm tiếp theo.

- Tổ chức cho GV nâng cao năng lực sử dụng ngoại ngữ (Tiếng Anh) theo hình thức học trực tiếp tại trường, do GV ngoại ngữ của trường đảm nhận.

- Tham gia các lớp tập huấn, tự học học BDTX qua mạng để nâng cao năng lực quản lý, chỉ đạo nhà trường thực hiện tốt chương trình GDPT 2018.

Tổ chuyên môn:

- Tổ trưởng, nhóm trưởng chuyên môn xây dựng kế hoạch thực tập, thao giảng, chuyên đề, trình BGH phê duyệt trước khi triển khai đến toàn thể GV. Chú trọng đổi mới sinh hoạt tổ/nhóm chuyên môn theo hướng phát huy tính tích cực, chủ động trong việc thực hiện chương trình, kế hoạch dạy học và tổ chức sinh hoạt chuyên môn theo nghiên cứu bài học.

- Chuẩn bị đầy đủ nội dung trước lúc sinh hoạt, nội dung phải đa dạng phong phú, tập trung vào những điểm mới, trọng tâm trong năm học, tránh trùng lặp gây nhàm chán trong sinh hoạt. Nội dung tập trung vào việc đổi mới phương pháp dạy học, theo định hướng phát triển năng lực. Chỉ đạo tổ chuyên môn đổi mới SHCM theo hướng nghiên cứu bài học. Thông qua buổi SHCM để bồi dưỡng chất lượng đội ngũ, đổi mới phương pháp dạy học, tạo bước chuyển biến mạnh mẽ trong giáo viên về dạy học theo hướng phát triển năng lực và phẩm chất của người học. Chú trọng vận dụng các kỹ thuật dạy học tích cực vào sinh hoạt chuyên môn tổ khối.

- Sinh hoạt chuyên môn theo chuyên đề: tổ trưởng, nhóm trưởng dự kiến những phương tiện, thiết bị cần cho hoạt động; dự kiến nhiệm vụ của từng thành viên và thời

gian hoàn thành công việc, tổ trưởng, nhóm trưởng chuyên môn xác định rõ mục tiêu sinh hoạt, công bố chương trình, triển khai định hướng thảo luận rõ ràng kêu gọi các ý kiến phát biểu của đồng nghiệp, biết lắng nghe, tôn trọng ý kiến phát biểu của mọi người. Phân công giáo viên trong tổ, nhóm chịu trách nhiệm chính trong từng chuyên đề đưa ra. Yêu cầu giáo viên tham gia sinh hoạt chuyên môn trực tiếp, qua mạng chương trình GDPT 2018.

- Tăng cường dự giờ thăm lớp và nghiêm túc rút kinh nghiệm, giáo dục ý thức tự học, tự bồi dưỡng cho giáo viên, giúp giáo viên mạnh dạn học hỏi kinh nghiệm của đồng nghiệp. Đánh giá đúng đắn và đề xuất khen thưởng những giáo viên tích cực và đạt hiệu quả trong đổi mới PPDH. Đồng thời chuẩn bị tốt các nội dung hội thảo cấp trường, cụm trường.

Đối với giáo viên

Tăng cường vận dụng những kỹ thuật dạy học tích cực và sử dụng có hiệu quả các thiết bị dạy học.

Tổ chức đổi mới phương pháp dạy học theo hướng linh hoạt tự chủ, phát huy tính sáng tạo của HS. Dạy học phân hoá trên cơ sở chuẩn kiến thức kỹ năng của chương trình bậc học; tăng cường hoạt động nhóm, tổ, lớp trong quá trình học tập. Kịp thời điều chỉnh ngữ liệu dạy học nếu thấy không phù hợp.

Tham gia đầy đủ các lớp tập huấn do Phòng, Sở tổ chức.

Tích cực ứng dụng CNTT, khai thác có hiệu quả các phần mềm dạy học. Tham gia học trực tuyến chương trình BDTX do Sở GD&ĐT tổ chức. Chủ động chuẩn bị sẵn sàng cho việc dạy học trực tuyến khi cần thiết.

Có kế hoạch bồi dưỡng học sinh năng khiếu, phụ đạo học sinh yếu, tổ chức dạy học phân hóa đối tượng. Nâng cao chất lượng sinh hoạt tổ chuyên môn. Thực tập tổ theo đúng quy định, tích cực thăm lớp, dự giờ, đúc rút kinh nghiệm.

Vận dụng các chuyên đề cấp trường, cấp cụm, cấp thành khi tổ chức các hoạt động dạy học phù hợp với đối tượng học sinh lớp mình.

- GV kí cam kết không vi phạm dạy thêm trong, ngoài nhà trường.

Giáo viên đăng ký các tiết dạy

Tổ chức cho giáo viên đăng kí các tiết dạy thao giảng cấp trường, cấp cụm. Thực tập tổ theo đúng quy định. Vận dụng các chuyên đề được bồi dưỡng một cách linh hoạt vào đối tượng học sinh lớp mình. Số tiết đăng ký dạy thao giảng theo hướng đổi mới dạy học, ứng dụng CNTT của giáo viên 50 tiết/50 giáo viên.

Sinh hoạt chuyên môn theo nghiên cứu bài học

Chú trọng SHCM thực hiện chương trình GDPT cấp Tiểu học, mỗi khối lớp tổ chức ít nhất hai lần/học kỳ SHCM theo nghiên cứu bài học; nâng cao chất lượng và thực chất trong việc xây dựng kế hoạch bài dạy bảo đảm tạo thuận lợi cho quá trình triển khai hiệu quả phương pháp dạy học, kỹ thuật dạy học, kiểm tra, đánh giá, thiết bị dạy học, học liệu, nhằm phát triển phẩm chất, năng lực của học sinh trong quá trình dạy học; tránh việc áp dụng hình thức, khuôn mẫu trong việc xây dựng kế hoạch bài dạy; thực hiện tiến trình dạy

học mỗi bài học thành các hoạt động học với sản phẩm học tập cụ thể mà học sinh phải hoàn thành; cách thức thực hiện linh hoạt để tổ chức dạy học phát huy tính tự học, chủ động, sáng tạo của học sinh; tham khảo các bài giảng trên truyền hình, kho học liệu số dùng chung của Bộ GDĐT để nâng cao năng lực nghề nghiệp của giáo viên.

Nghiên cứu chương trình, xây dựng kế hoạch, lựa chọn nội dung sinh hoạt chuyên môn phù hợp, lựa chọn những nội dung mới, tiết dạy khó, sát với nhiệm vụ chuyên môn của tổ, trình BGH phê duyệt. Nâng cao chất lượng sinh hoạt tổ/nhóm chuyên môn theo nghiên cứu bài học để phát huy tính tích cực, chủ động trong việc thực hiện chương trình, kế hoạch dạy học.

Phát huy vai trò của tổ trưởng chuyên môn trong việc chỉ đạo sinh hoạt chuyên môn theo nghiên cứu bài học. Tổ chuyên môn chủ động lên kế hoạch, đề xuất nội dung nghiên cứu, báo cáo chuyên môn nhà trường và tổ chức thực hiện theo kế hoạch của nhà trường.

Chuẩn bị đầy đủ nội dung trước lúc sinh hoạt, nội dung phải đa dạng phong phú, tập trung vào những điểm mới, trọng tâm trong năm học, tránh trùng lặp gây ra nhàm chán trong sinh hoạt. Chú trọng vận dụng các kỹ thuật dạy học tích cực vào sinh hoạt chuyên môn tổ, khối.

Sinh hoạt chuyên môn theo chuyên đề: tổ trưởng, nhóm trưởng dự kiến những phương tiện, thiết bị cần cho hoạt động; dự kiến nhiệm vụ của từng thành viên và thời gian hoàn thành công việc, tổ trưởng, nhóm trưởng chuyên môn xác định rõ mục tiêu sinh hoạt, công bố chương trình, triển khai định hướng thảo luận rõ ràng khêu gợi các ý kiến phát biểu của đồng nghiệp, biết lắng nghe, tôn trọng ý kiến phát biểu của mọi người. Phân công giáo viên trong tổ, nhóm chịu trách nhiệm chính trong từng chuyên đề đưa ra.

Đăng ký chỉ tiêu chất lượng đội ngũ

- 100% sử dụng máy tính soạn giáo án, 100% biết soạn giáo án điện tử, sử dụng giáo án điện tử trong dạy học.

- Xếp loại Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng theo Chuẩn Hiệu trưởng: 03/03 đ/c đạt loại Khá trở lên.

- Tỷ lệ giáo viên xếp loại theo chuẩn nghề nghiệp giáo viên cơ sở giáo dục phổ thông (Theo hướng dẫn tại Thông tư số 20/2018/TT-BGDĐT ngày 22/8/2018):

+ Tốt: 30%; Khá: 65 %; Đạt: 5 % ; Chưa đạt:0%.

- Kết quả xếp loại công tác BDTX của giáo viên:

+ Hoàn thành BDTX: 100%

- Số giáo viên đạt giáo viên CNL giỏi cấp trường: 6 GV

- Số giáo viên CNL giỏi cấp thành: 3 GV.

*** Danh hiệu thi đua**

- + Danh hiệu khen cao của cá nhân: 0
- + GV TPT Đội Giỏi cấp Tỉnh: 1 (bảo lưu)
- + CSTĐ Cơ sở: 11
- + Lao động tiên tiến: 53/53

*** Sáng kiến kinh nghiệm:**

- + Số SKKN cấp cơ sở: 06 bản.

3. Công tác quản lý tài chính, huy động đầu tư Cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học.

Quản lý tài chính:

Huy động đầu tư CSVC, trang thiết bị dạy học

- Trường có 37 phòng học /37 lớp trang bị 37 TV Smart, ngoài ra còn có 1 máy chiếu, 4 Smart TV phục vụ các phòng chức năng khác.
- Các phòng chức năng: 02 phòng Tin học với 45 máy tính, 02 phòng Tiếng Anh, 1 phòng đa năng.
- Mua sắm thêm 30 bộ bàn ghế HS.

Trang thiết bị dạy học (Mua sắm, tự làm)

- CSVC của nhà trường được trang bị đầy đủ thiết bị dạy học hiện đại, phủ kín hệ thống TV Smart tại các lớp học, phòng học Tiếng Anh, phòng họp hội đồng.
- Thiết bị dạy học, thiết bị dạy học tự làm được khai thác, sử dụng hiệu quả đáp ứng yêu cầu đổi mới nội dung phương pháp dạy học và nâng cao chất lượng giáo dục của nhà trường, việc sử dụng đồ dùng thiết bị dạy học ở các khối lớp, các môn học gây hứng thú cho HS trong các giờ học.

Ban giám hiệu phối hợp với nhân viên thiết bị kiểm tra đột xuất việc sử dụng đồ dùng dạy học của giáo viên, tổng hợp và báo cáo kết quả sử dụng đồ dùng của giáo viên để đánh giá trong cuộc họp hội đồng.

Mỗi GV tự làm ít nhất từ 02 - 03 đồ dùng dạy học phù hợp với yêu cầu môn học, lớp học. Xây dựng kho học liệu số dùng chung toàn trường.

Làm tốt công tác vận động nguồn tài trợ để xây dựng trường, lớp ngày càng khang trang, sạch đẹp, an toàn thân thiện. Đầu tư thêm trang thiết bị dạy học, trồng thêm cây xanh, cây cảnh, tăng cường công tác vệ sinh trong trường học.

4. Công tác kiểm tra nội bộ trường học

Xây dựng kế hoạch kiểm tra nội bộ trường học, công khai kế hoạch kiểm tra nội bộ trong Hội đồng sư phạm và tổ chức thực hiện.

Thành lập Ban kiểm tra nội bộ trường học theo kế hoạch được phê duyệt, phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên, đảm bảo thực hiện tốt kế hoạch kiểm tra nội bộ trường học.

Công tác kiểm tra nội bộ trường học được tiến hành thường xuyên để theo dõi, xem xét, đánh giá toàn bộ các hoạt động giáo dục trong phạm vi nhà trường trên cơ sở

kiểm tra đối chiếu với các quy định của Luật Giáo dục và các văn bản pháp quy hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ của các cơ quan quản lý. Công tác kiểm tra nội bộ được thực hiện theo một quy trình khép kín từ khâu lập kế hoạch, tiến hành kiểm tra, xử lý kết quả.

Nội dung kiểm tra phải phù hợp với nhiệm vụ đã được phân công cho tập thể, cá nhân, phải gắn với yêu cầu đánh giá cán bộ quản lý, giáo viên theo Chuẩn nghề nghiệp và các văn bản quy phạm pháp luật khác có liên quan; Tăng cường công tác xử lý sau kiểm tra, nhằm ngăn chặn hoặc kịp thời chấn chỉnh sai phạm nếu có. Kiểm tra nội bộ hướng đến biến quá trình kiểm tra thành quá trình tự kiểm tra của các cá nhân, bộ phận trong nhà trường.

Lập hồ sơ kiểm tra và lưu trữ hồ sơ kiểm tra đầy đủ theo hướng dẫn. Tăng cường công tác kiểm tra nội bộ trường học; xây dựng KH kiểm tra nội bộ phù hợp với thực tiễn của nhà trường, thành lập ban chỉ đạo kiểm tra nội bộ, phân công một đ/c trong BGH nhà trường phụ trách nội dung này; đặc biệt quan tâm đến công tác tài chính, quản lý tài sản, công tác bán trú, giám sát chế độ các chính sách; chú trọng công tác kiểm tra đột xuất, sau kiểm tra kịp thời trao đổi đúc rút kinh nghiệm để điều chỉnh thiếu sót. Đặc biệt có kế hoạch có kế hoạch khắc phục sau kiểm tra.

Tổ chức đánh giá học sinh nghiêm túc, công khai kết quả kiểm tra, đánh giá học sinh theo đúng quy định.

5. Công tác y tế trường học, tâm lý học đường, an ninh trật tự, an toàn trường học

5.1. Công tác y tế trường học

Phối hợp với UBND phường, Trạm y tế phường làm tốt công tác tuyên truyền vận động, tổ chức cho học sinh tiêm vắc xin phòng chống các dịch bệnh như cúm A, sởi, viêm màng não, đau mắt đỏ ... Phối hợp với các cơ sở y tế có đủ điều kiện để tổ chức khám sức khỏe ban đầu cho học sinh.

Thường xuyên theo dõi sức khỏe học sinh, phát hiện giảm thị lực, cong vẹo cột sống, bệnh răng miệng, rối loạn sức khỏe tâm thần và các bệnh tật khác để xử trí, chuyển đến cơ sở khám bệnh, chữa bệnh theo quy định và áp dụng chế độ học tập, rèn luyện phù hợp với tình trạng sức khỏe.

Tư vấn cho học sinh, giáo viên, cha mẹ hoặc người giám hộ của học sinh về các vấn đề liên quan đến bệnh tật, phát triển thể chất và tinh thần của học sinh; hướng dẫn cho học sinh biết tự chăm sóc sức khỏe.

Nâng cao chất lượng công tác y tế học đường, quan tâm mua sắm CSVC, bổ sung thiết bị y tế, thuốc để chăm sóc sức khỏe ban đầu cho học sinh tại trường. Cán bộ y tế học tập nâng cao trình độ chuyên môn, làm tốt công tác tuyên truyền mua bảo hiểm y tế, chăm sóc sức khỏe, tổ chức khám sức khỏe định kỳ cho học sinh, thực hiện tốt công tác phòng chống dịch bệnh, vệ sinh môi trường.

Thường xuyên kiểm tra, giám sát các điều kiện học tập, vệ sinh trường lớp, an toàn thực phẩm; chủ động triển khai các biện pháp và chế độ vệ sinh phòng, chống dịch theo hướng dẫn khác của cơ quan y tế.

Bổ sung đầy đủ cơ sở vật chất, đồ dùng, dụng cụ phục vụ bán trú. Xây dựng nội quy, quy định quản lý học sinh ăn, nghỉ, ngủ trưa tại trường. Phân công cán bộ giáo viên tham gia quản lý, phục vụ bán trú đúng theo quy định. Giao trách nhiệm cho các cá nhân, bộ phận chịu trách nhiệm về nhiệm vụ được phân công.

Hợp đồng các đơn vị cung ứng thực phẩm đảm bảo các yêu cầu về an toàn vệ sinh thực phẩm. Nâng cao chất lượng dinh dưỡng các bữa ăn, tăng cường vệ sinh, an toàn thực phẩm.

Làm tốt công tác tư vấn tâm lý học đường: thành lập Tổ tư vấn tâm lý học đường trong đó có PHT, Nhân viên y tế và GVCN nhằm nâng cao hiệu quả của tổ tư vấn; Tư vấn kịp thời đối với HS gặp những vấn đề về tâm lý.

5.2. Thực hiện các giải pháp bảo đảm an toàn trường học

Xây dựng môi trường giáo dục an toàn, thân thiện; chú trọng công tác vệ sinh môi trường, thường xuyên kiểm tra cơ sở vật chất, trang thiết bị trong mỗi lớp học, tuyệt đối không để xảy ra sự cố làm ảnh hưởng đến sức khỏe của học sinh, nhân viên, giáo viên, cán bộ quản lý; chủ động xây dựng các phương án tổ chức dạy học linh hoạt, phù hợp với điều kiện thực tế địa phương và nhà trường.

Đặc biệt năm học 2024-2025 trường tiểu học Vinh Tân đặt mục tiêu cần quan tâm đến vấn đề an toàn cho HS, nhà trường đã bố trí Bảo vệ trực 100% trong giờ hành chính, thực hiện đưa đón trả học sinh đúng quy định, có kế hoạch đảm bảo an toàn cho HS trong giờ ra chơi, ăn ngủ bán trú.

Nhà trường lắp hệ thống Camera an ninh đảm bảo an toàn, an ninh trường học. Phối hợp tốt với chính quyền địa phương để đảm bảo an ninh trường học. Nhà trường có nhân viên y tế, đảm bảo 100% học sinh có BHYT.

Đa dạng hóa nội dung và các hình thức giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống cho học sinh nhằm nâng cao các kỹ năng phòng tránh tai nạn thương tích, tai nạn đuối nước, cháy nổ ở nhà và ở trường; nhà trường lấy khẩu hiệu: “Nói không với bạo lực học đường - Xây dựng trường học hạnh phúc” làm kim chỉ nam cho mọi hoạt động giáo dục.

6. Công tác dân chủ cơ sở; phòng chống tham nhũng; cải cách hành chính; phối hợp với các tổ chức đoàn thể trong và ngoài nhà trường

BGH nhà trường xây dựng hệ thống quy chế (quy chế dân chủ cơ sở, quy chế nội bộ, quy chế chi tiêu nội bộ, quy chế chuyên môn, bộ quy tắc ứng xử trong nhà trường....) cụ thể, bài bản, xác định được vị trí nhiệm vụ cụ thể của BGH, các tổ trưởng/nhóm trưởng chuyên môn và giáo viên. Quy định rõ ràng về giờ giấc, lề lối làm việc, nhiệm vụ cụ thể, các quy định về chuyên môn. CB, GV, NV được tham gia góp ý kiến, biểu quyết thông qua hội nghị VC-NLĐ đầu năm; ký cam kết không vi phạm về dạy thêm, vi phạm đạo đức nhà giáo làm căn cứ để giáo viên thực hiện.

Đẩy mạnh công tác dân chủ trong trường học gắn với trách nhiệm của người đứng đầu của nhà trường. Cập nhật kịp thời các văn bản chỉ đạo triển khai thực hiện QCDC, thực hiện tốt các quy định về công khai theo Luật 10/QH15; xây dựng mối quan hệ thân thiện, hợp tác trong các thành viên của nhà trường để hoàn thành mục tiêu xây dựng lớp học, trường học hạnh phúc.

Thực hiện nghiêm túc quy chế dân chủ cơ sở, quy chế nội bộ, quy chế chuyên môn, quy chế phối hợp trong nhà trường. Phân công rõ nhiệm vụ của các thành viên trong ban kiểm tra nội bộ để phát huy vai trò của mỗi cá nhân, bộ phận, đồng thời có sự phối kết hợp với nhau trong quá trình kiểm tra. Sau mỗi lần kiểm tra, kịp thời trao đổi, rút kinh nghiệm, điều chỉnh bổ sung khắc phục những thiếu sót qua công tác kiểm tra.

Thực hiện tốt công tác công khai theo quy định (nhất là các vấn đề mới như xếp loại theo chuẩn, đánh giá thi đua – Luật mới; Công khai Kết quả vận động tài trợ...)

Tổ chức đầy đủ các Hội nghị, Họp hội đồng thường xuyên bàn bạc xây dựng các quy chế đảm bảo dân chủ; phát huy tính dân chủ; ghi nhận đúng năng lực, tôn trọng ý kiến của giáo viên, đặc biệt là đối với giáo viên trẻ.

Thực hiện chế độ, chính sách, quyền lợi của giáo viên, nhân viên đúng quy định.

7. Công tác truyền thông

Nhà trường chủ động tích cực tuyên truyền các chủ trương, chính sách về giáo dục, đặc biệt việc đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông.

Tăng cường truyền thông nội bộ, bảo đảm các chủ trương đổi mới, quy định của ngành, hoạt động của nhà trường, của ngành được cán bộ, giáo viên, người lao động biết và thông hiểu.

Phát huy tối đa vai trò của các thành viên trong nhà trường, mỗi cán bộ, giáo viên là một tuyên truyền viên tích cực để truyền thông về hoạt động của nhà trường, của ngành; tuyên truyền gương người tốt, việc tốt, các hoạt động tốt trong quá trình thực hiện đổi mới giáo dục và đào tạo của nhà trường.

Hình thức truyền thông cần phong phú: thông qua các cuộc họp phụ huynh; tích cực đăng tải thông tin, bài viết qua trang Facebook của nhà trường; qua nhóm Zalo của các lớp; qua hệ thống loa truyền thanh của trường, ...

Chủ động xử lý các vấn đề truyền thông. Nâng cao kỹ năng phát ngôn và cung cấp thông tin về giáo dục.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Kế hoạch giáo dục năm học 2024-2025 của nhà trường được phổ biến rộng rãi tới toàn thể cán bộ giáo viên, viên chức nhà trường và các tổ chức có liên quan thực hiện. Cụ thể:

1. Hiệu trưởng

Xây dựng kế hoạch, tổ chức triển khai kế hoạch tới cán bộ, giáo viên nhà trường. Thành lập Ban kiểm tra và đánh giá thực hiện kế hoạch trong năm học.

2. Phó Hiệu trưởng

Giúp Hiệu trưởng tổ chức triển khai và chịu trách nhiệm từng phần việc cụ thể theo nhiệm vụ được phân công, đồng thời kiểm tra và đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch, đề xuất những giải pháp để nâng cao chất lượng giáo dục.

3. Tổ trưởng chuyên môn

Căn cứ kế hoạch năm học của nhà trường để xây dựng kế hoạch công tác của tổ.

Tổ chức thực hiện kế hoạch trong tổ; kiểm tra đánh giá việc thực hiện kế hoạch của các thành viên, tìm hiểu nguyên nhân, đề xuất các giải pháp để thực hiện kế hoạch.

Xây dựng kế hoạch hành động cụ thể (từng tháng) của tổ, trong đó mỗi hoạt động cần nêu rõ mục tiêu cần đạt, kết quả, hiệu quả, thời gian và các nguồn lực thực hiện.

4. Tổng phụ trách Đội

Kết hợp với phó hiệu trưởng và các bộ phận, xây dựng kế hoạch tổ chức các hoạt động ngoài giờ lên lớp. Căn cứ tình hình thực tế của nhà trường để chủ động xây dựng kế hoạch về các buổi trải nghiệm thực tế cho học sinh để tham mưu với lãnh đạo nhà trường triển khai thực hiện có hiệu quả. Kế hoạch phải đảm bảo rõ ràng về mục đích ý nghĩa, địa chỉ cụ thể các điểm đến;

Thành lập các ban chỉ huy liên đội để thúc đẩy mọi hoạt động của nhà trường.

Xây dựng tiêu chí thi đua của Liên đội.

5. Giáo viên chủ nhiệm

Làm tốt công tác chủ nhiệm lớp của được phân công như: xây dựng và thực hiện tốt nề nếp học tập và các hoạt động khác, chú trọng công tác rèn ý thức tự giác, nề nếp tự quản của học sinh.

Làm tốt công tác phối hợp với cha mẹ học sinh, các tổ chức đoàn thể trong và ngoài trường tổ chức tốt các hoạt động giáo dục đặc biệt là hoạt động trải nghiệm thực tế trong năm học.

Thực hiện giảng dạy môn học mình được phân công.

6. Giáo viên phụ trách môn học

Phối hợp với GVCN thực hiện tốt kế hoạch dạy học.

Phát hiện và bồi dưỡng những HS có năng khiếu bộ môn mình đảm nhiệm.

Cùng với BGH, tổ chuyên môn và các GVCN tổ chức các hoạt động, các CLB do nhóm tổ chức.

7. Nhân viên

**** Nhân viên phụ trách thư viện – thiết bị***

Quản lý mọi hoạt động của thư viện, thiết bị. Xây dựng các kế hoạch hoạt động liên quan đến hoạt động của thư viện, thiết bị dạy học.

Khuyến khích học sinh tích cực tham gia các hoạt động đọc sách.

Tham mưu với lãnh đạo trường về các hoạt động liên quan.

**** Nhân viên kế toán, văn thư.***

Phụ trách công tác kế toán của nhà trường: Thực hiện dự toán, thanh quyết toán kinh phí từng tháng, quý, năm theo chế độ qui định của Bộ tài chính và ngành cấp trên. Thực hiện lưu trữ các hồ sơ chứng từ, sổ sách kế toán theo qui định của bộ tài chính.

Thực hiện các chế độ chính sách kịp thời, công khai minh bạch, tham mưu với Hiệu trưởng về công tác sửa chữa, mua sắm tài đảm bảo phục vụ tốt việc thực hiện chương trình GDPT năm 2018.

8. Các tổ chức đoàn thể trong nhà trường.

Xây dựng chương trình hành động thực hiện các nội dung liên quan trong Kế hoạch của nhà trường.

Tuyên truyền, vận động các thành viên của đoàn thể, tổ chức mình thực hiện tốt các nội dung và giải pháp trên, góp ý với nhà trường để điều chỉnh, bổ sung các giải pháp phù hợp nhằm thực hiện tốt Kế hoạch của nhà trường.

Trên đây là kế hoạch thực hiện nhiệm vụ của trường tiểu học Vinh Tân năm học 2024 - 2025. kế hoạch này được báo cáo Phòng GD-ĐT thành phố; Đảng uỷ, UBND phường Vinh Tân, được thông qua Hội nghị viên chức, người lao động nhà trường đầu năm học và là căn cứ định hướng cho việc thực hiện nhiệm vụ năm học.

Nơi nhận :

- Phòng GD&ĐT (b/c);
- Lãnh đạo trường (để c/đ);
- Tổ chuyên môn (để t/h).
- Lưu: VT.

HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Thị Thảo

PHÊ DUYỆT CỦA HỘI ĐỒNG TRƯỜNG

CHỦ TỊCH


Nguyễn Thị Thảo

**LỊCH HOẠT ĐỘNG TRƯỜNG TIỂU HỌC VINH TÂN
NĂM HỌC 2024-2025**

(Ban hành kèm QĐ số 68/THVT ngày 30/ 8/ 2024

Về việc Hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ GDTH năm học 2024-2025)

Thời gian	Nội dung công việc chính	Ghi chú
Tháng 8/2024	- Hợp Chi bộ, họp Hội đồng sư phạm. - Tuyển sinh lớp 1, duyệt tuyển sinh, phân lớp 1 trên phần mềm. - Tập huấn chương trình GDPT 2018 lớp 5 cho GV toàn trường; Dạy demo các tiết CT 2018 lớp 5 - Bắt thăm lớp, bắt thăm GVCN. Phân công nhiệm vụ cho GV. - Các tổ SHCM: Xây dựng khung chương trình lớp 5. XD KHDH các khối. - Xây dựng Kế hoạch HĐTN của khối, lựa chọn chuyên đề của khối trong năm học 2024-2025 - Tập huấn chuyên đề cho GV toàn trường “Ứng dụng CNTT trong dạy học” - Tham gia tập huấn GD Stem , triển khai tập huấn chuyên đề GD Stem cấp trường, tập huấn học bạ số. - GV Tiếng Anh tập huấn sử dụng Học liệu Tiếng Anh - Tập huấn đổi mới kiểm tra, đánh giá học sinh. - Tham gia các lớp tập huấn, bồi dưỡng chính trị hè 2024 (CBQL, cấp ủy, TT, TPCM) - BGH tham dự lễ Tổng kết năm học 2023-2024, triển khai NVNH 2024-2025 ngành giáo dục thành phố Vinh (20/8/2024) - Đón HS tựu trường (26/8). Tổ chức thi lại cho HS. - Giao ban phó HT - Chuẩn bị CSVC phục vụ cho HĐ dạy học.	
Tháng 9/2024	- Hợp Chi bộ, họp Hội đồng sư phạm - Khai giảng năm học mới (05/9/2024- Thứ Năm) - Tập huấn sử dụng phần mềm Mozabook cho GV - Học tập NVNH 2024-2025 (14/9/2024), triển khai toàn trường 18/9 - SHCM, hội nghị tổ. - Hội nghị VC, NLĐ (23/9) - Tổ chức HĐTN làm đèn lồng vui Tết Trung thu cho HS toàn trường - Kiểm tra nề nếp dạy học, BGH dự giờ GV - Chuyên đề Dạy học phát triển năng lực, phẩm chất cho HS môn Toán, Tiếng Việt lớp 5. - Điều tra cơ bản PCGD. - Xây dựng các kế hoạch đầu năm. - Kiểm tra nội bộ: Kiểm tra chuyên đề nề nếp đầu năm các lớp, Kiểm tra công tác bán trú; - Thực hiện dạy học từ tuần 1-3 - Hoàn thành dữ liệu đầu năm trên phần mềm.	

	- Nạp các báo cáo về chuyên môn Tiểu học PGD	
Tháng 10/2024	- Hợp Chi bộ, họp Hội đồng sư phạm. - Kiểm tra nội bộ: Kiểm tra nề nếp, kiểm tra đột xuất các lớp. Kiểm tra hoạt động dạy học. - Hoàn thành hồ sơ PCGD kiểm tra tại phòng. - Xây dựng kế hoạch SHCM cụm. - Hưởng ứng “Tuần lễ học tập suốt đời” - Tham gia sinh hoạt chuyên môn cấp Thành môn Tiếng Việt: Dạy học dạng bài nói- nghe trong chương trình môn Tiếng Việt tiểu học - Hội khỏe Phù Đổng cấp trường. - Dự giờ TATC của hai trung tâm - Dạy học Tiết học hạnh phúc lớp 2; Tiết đọc sách Thư viện lớp 3; chuyên đề HĐTN lớp 5 - Họp phụ huynh lần 1 - Thi GVCN LG cấp trường. - Thành lập các CLB Tiếng Anh, CLB Tin học, Toán Tuổi thơ, Âm nhạc, Mĩ thuật, TDTT	
Tháng 11/2024	- Tổ chức các hoạt động chào mừng ngày NGVN - Hợp Chi bộ, họp Hội đồng sư phạm. - Kiểm tra nội bộ: Kiểm tra hồ sơ cá nhân GV, hồ sơ tổ lần 1; Kiểm tra lớp sạch, lớp đẹp; Kiểm tra hoạt động dạy học; kiểm tra VSCĐ; KT các khoản thu đầu năm học. - Thi Viết chữ đẹp GV, HS. - Giao lưu Toán Tuổi thơ cấp Trường (lần 1) - Câu lạc bộ “Em yêu Tiếng Việt (Khối 3) - GV tham gia GVCN LG cấp TP (phần báo cáo) - Tham gia SHCM cấp Thành các môn năng khiếu (lần 1) - Kiểm tra định kì giữa kì I đối với lớp 4,5.	
Tháng 12/2024	- Hợp Chi bộ, họp Hội đồng sư phạm. - Kiểm tra nội bộ: Kiểm tra hoạt động dạy học; kiểm tra bếp ăn bán trú; kiểm tra thư viện, thiết bị, văn thư; kiểm tra việc thực hiện quy chế chuyên môn của GV. - Đăng kí tên đề tài, nộp đăng ký tên đề tài SKKN về PGD. - Tham gia sinh hoạt chuyên môn cấp cụm lần 1. - Chuyên đề Dạy học theo Trạng lớp 4; Dạy học Dự án môn TNXH lớp 3; Dạy học Mỹ thuật cấp TP. - Câu lạc bộ: - Xây dựng ma trận đề KTĐK học kỳ I. - Ôn tập cuối học kỳ I. - Thi GVCN LG giỏi cấp Thành (phần thực hành) - Giao lưu Toán tuổi thơ cấp Trường (lần 2,3) - HĐTN: Nghe nói chuyện truyền thống ngày 22/12,	

	- Tham gia Hội thảo, tập huấn dạy học các môn: Lịch sử - Địa lý, Âm nhạc, Mĩ thuật, Hoạt động trải nghiệm lớp 5 cấp Thành	
Tháng 01/2025	- Họp Chi bộ, họp Hội đồng sư phạm. - Kiểm tra nội bộ: Kiểm tra hoạt động dạy học, sử dụng ĐDDH một số lớp; dự giờ đột xuất; Kiểm tra hoạt động dạy học. - KTĐK cuối học kỳ I. - Sơ kết, báo cáo chất lượng học kỳ I. - Chuyên đề cấp trường: Chuyên đề Đạo đức lớp 5 “Tiết học Hạnh phúc”; tiết học dự án Khoa học 5 - HĐ trải nghiệm: Gói bánh chưng. Tìm hiểu về Tết cổ truyền của dân tộc. - Họp phụ huynh lần 2. - Ngủ tết Nguyên Đán	
Tháng 02/2025	- Họp Chi bộ, họp Hội đồng sư phạm. - Tổ chức các hoạt động giáo dục chào mừng ngày thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam 03/02. - Kiểm tra nội bộ: Kiểm tra đột xuất GV; Kiểm tra hoạt động dạy học. - Đón đoàn Sinh viên K62 về thực tập tại trường. - Tham gia SHCM cấp thành các môn năng khiếu (Lần 2). - Tham gia Ngày hội Stem cấp TP. - CLB: - Chuyên đề cấp trường: Dạy học môn Lịch sử - Địa lý lồng ghép GD ĐP lớp 5.	
Tháng 3/2025	- Họp Chi bộ, họp Hội đồng sư phạm. - Kiểm tra nội bộ, kiểm tra đột xuất GV. Kiểm tra hoạt động dạy học; kiểm tra VSCĐ lần 2. - Dự giờ SV thực tập. - KTĐK giữa học kỳ II đối với lớp 4,5. - SHCM cấp cụm lần 2 - CĐ cấp trường: Dạy học Âm nhạc lồng ghép GDDP lớp 5; Dạy học theo trạm Toán 3 - Chuyên đề cấp trường: Chuyên đề dạy học kết nối môn Tiếng Anh - Tham gia ngày hội tiếng Anh, KNS cấp Thành. - Tham gia chuyên đề cấp Thành: Góc sáng tạo môn TV lớp 3 - Chấm SKKN và nộp SKKN về Phòng. - Tham gia CLB Văn - Toán Tuổi Thơ cấp Thành năm 2025	
Tháng 4/2025	- Họp Chi bộ, họp Hội đồng sư phạm. - Kiểm tra nội bộ, kiểm tra đột xuất các lớp bán trú. - Thanh tra hoạt động dạy học. - Tổ chức “Ngày hội đọc sách”. - Tham gia các chuyên đề môn năng khiếu tại phòng. - Tham gia “Ngày hội HSTH” cấp Thành	

	- Nộp ma trận đề cuối năm về cụm - Tổng kết thực tập của SV. - Chuyên đề: Vận dụng dạy học thông qua chơi (lớp 1); dạy học STEM môn Khoa học lớp 4.	
Tháng 5/2025	- Họp Chi bộ, họp Hội đồng sư phạm. - Kiểm tra nội bộ: Kiểm tra hồ sơ GV, hồ sơ tổ lần 2. - Kiểm tra VSCĐ lần 2. - KTĐK cuối năm (mời THCS giám sát đối với lớp 5). - Bàn giao học sinh lên lớp. Tổ chức lễ tri ân, ra trường cho học sinh lớp 5. - Họp phụ huynh cuối năm. - Tổng kết năm học, báo cáo kết quả cuối năm; đánh giá thi đua, đánh giá CBGV theo chuẩn nghề nghiệp. - Hoàn thành BDTX qua mạng, nộp báo cáo kết quả BDTX về Phòng.	
Tháng 6/2025	- Họp Chi bộ, họp Hội đồng sư phạm. - Kiểm kê tài sản, đánh giá tình hình CSVC cuối năm học; báo cáo đề xuất các hạng mục tu sửa trong hè. - Hoàn thành hồ sơ thi đua cuối năm và nộp các báo cáo về phòng. - Hướng dẫn học sinh ôn tập trong hè cho HS chưa hoàn thành chương trình lớp học và HS chưa hoàn thành chương trình tiểu học lần 1. Bàn giao học sinh về hè,	
Tháng 7/2025	- Họp Chi bộ, họp Hội đồng sư phạm. - Tham gia bồi dưỡng hè 2025. - Chuẩn bị số liệu, kế hoạch cho Tuyển sinh năm học mới. - Khảo sát CSVC chuẩn bị cho năm học 2025 - 2026	

Trên đây là Lịch những công việc chủ yếu của năm học. Trong quá trình tổ chức, tùy theo tình hình thực tiễn, BGH sẽ có điều chỉnh, bổ sung để đảm bảo kế hoạch nhiệm vụ năm học.